

MỌI SỐ 0310

NĂM THÚ NHẤT — SỐ 28

TỜ BÁO CỦA

1. — NGÀY NAY
TRÔNG TÌM



2. — NGÀY NAY TRÀO PHÙNG

CHỦ NHẬT 4 OCTOBRE 1936

MỌI NGƯỜI

3. — NGÀY NAY
TIÊU THUYẾT

NĂM TRANG TRÀO PHÙNG VỀ TRUNG THU



RỪNG THU
của Họa-sĩ NGUYỄN CẨM-TƯỜNG



Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BẢN: cho các nhà thương, các nhà hộ sinh và các nhà thương binh, v.v.
Ở TRUNG-KÝ BẮC-KÝ VÀ CAO-MÃN



CIRAGE - CRÈME

LION NOIR

Le plus Économique

AGENT GÉNÉRAL:

L. RONDON & C° L.T.A. HANOI

NHỮNG CỬA HÀNG

IDEO

LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRÀNG
BÁN HÀ GIÁ MỌI THÚ
CĂN DỨNG CHO HỌC TRÒ

RA VÀO TỰ DO

VIỄN - ĐÔNG ÂN - ĐƯỜNG

BẢN SÁCH VỎ GIẤY BÚT

HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI



NHIỀU người
Lịch-sự
phân-nan
nhưng khi Yen-
tiệc, Khao-vọng,
Cười-xin, hay là

Dancing, Soirée, mà thiếu đôi giày vernis thật
là thiếu vẻ lịch-sự, hiếm vi giày vernis dì chỉ một
lần là giập sơn sáu ngay, như thế thi tốn tiền lắm.
Theo ý các ngài Bán-Hiệu đã tìm được thứ da vernis
garantie 1^{er} choix chất da rất bền, chất son rất bóng.
Bán-Hiệu đã dùng thử trước, dùng như giày hộp hàng
tốt ở bên Pháp, không có thứ vernis nào hơn nữa, mời
các ngài lại dùng ngay trước khi có việc kéo hét vì mua
ở tận bên Pháp.

Giá tiền n° 37 au 40	41 au 45
Soulier vernis 1 ^{er}	5 \$ 50 6 \$ 50
Soulier boccaff couleur 1 ^{er}	5 \$ 00 6 \$ 00

Các bà và các cô mún có đôi giày hay dép kiểu
kim-thoi da mềm không đau gan bàn chân, gót không
hở ra dảng sáu, hay là lêch ngang thi ném chú ý đến
Bán-Hiệu, vì Bán-Hiệu mươn toàn thời đóng giày
dame khéo làm giày các bà, các cô đẽ khi các bà, các
cô di ra đường cho được cứng-cáp và lanh-lẹ như
người Âu Mỹ vậy.

PARIS CHAUSSURE

N° 20, Borgnis Desbordes — HANOI

Trước cửa sổ Gendarmerie, gần nhà thương Phù-doãn
ngoài cửa cheo chiếc giòng ống (botte) mũi vàng

1° TRÔNG NGÀY VÀ TÌM



10 ĐIỀU TÂM NIÊM CỦA BẠN TRẺ

LÝ TƯỞNG...

CÁN phải có một lý tưởng để soi sáng cả đời ta, sự thật đã rõ ràng hiển nhiên. Nhớ lý tưởng, ta sẽ được an ủi những khi thất vọng, ta sẽ hăng hái nhiệt thành đối với những việc đáng làm, đời của ta sẽ có nghĩa.

Chọn một lý tưởng mà theo, đó là một việc quan trọng nhất trong đời ta vág. Lý tưởng không phải là chỉ có một. Hai người bạn có thể theo hai lý tưởng khác nhau, hay trái ngược nhau.

Lý tưởng sẽ phải hợp với những tinh tinh cao thượng, những chí hướng bao bọc trong linh hồn ta.

Đã trọn được lý tưởng, thật không còn gì hơn làm những công việc hợp với lý tưởng ấy. Như vậy tức là đạt đến thanh phúc rồi.

Nhưng đâu cho công việc hàng ngày không hợp với lý tưởng của ta, hành động của ta cũng nhất nhất phải dựa theo lý tưởng.

Như thế, ta sẽ vui mà sống, ta sẽ có thể tự hào mà sống ở đời.

Hoàng-Bạo

ĐIỀU TÂM NIÊM THỨ TƯ

LÀM VIỆC XÃ HỘI

MỘT hôm, ngẫu nhiên đọc một bài phóng sự của một nhà làm báo Pháp về cuộc cải cách nước Tàu của một thanh niên Trung-hoa, tôi bỗng giật mình, bỏ tờ báo xuống, mõ mang nghỉ đến nước ta.

Ông Yen-yan-Chu, — tên người thanh-niên, — đã từng du học ở Mỹ và ở Pháp, lúc trở về nước bèn đem những điều đã nhận xét ra thí nghiệm ở vùng Tingshsien, cách Bắc bình độ hai trăm cây số. Ông bù hão cõi đồng dân vùng ấy đồng tâm đồng lực cải tạo lại xã-hội. Ông hội họp để các tay chuyên môn đề sán sác đến các việc thiết yếu của dân chúng: y tế, giáo-dục, các vấn đề dân sinh (thương trường, nông dân, liên đoàn...), rồi chia ra từng khu thí nghiệm một.

Hiện công việc của ông ta đang

tín hành một cách mau chóng và chứa chan hy vọng. Nhờ phóng trào ồng gày nén, mà trong 22 tỉnh, đã lập ra những bình dân học đường để dạy những người không biết chữ: ngọt hai mươi triệu người nhợ, những nhà trường đó mà biết đọc, biết viết. Còn những nhà hộ sinh, những liên đoàn của nông dân hay của thủy thuyền, chỗ nào cũng thành lập và sống một cách chắc chắn.

Một điều đáng chú ý nhất, là tiền dùng vào cuộc thí nghiệm này đều là tiền từ cả, không nhờ vào chính phủ.

Ông Yen có ngô cho nhà phóng viên Pháp hay rằng :

— Dân nước chúng tôi truy lạc dân. Nếu chúng tôi không tự cứu lấy nhau, thì ai cứu? Bọn tân tiến chúng tôi đây giờ đã đông, bọn ấy

phải là một sức mạnh. Sức mạnh ấy, đem ra dùng một cách cõi cũ, có phương hướng hồn hoài, thì một ngày kia — mà ngày đó, tất thê nào cũng đến — nước Tàu sẽ có thể tự lực mà cừu lấy mình được.

Dân nước ta cũng như dân nước Tàu, truy lạc dân. Lời của nhà thanh-niên Trung-hoa có thể là lời cảnh tỉnh ta được: ta phải bắt đầu làm các công cuộc xã-hội.

Tôi vẫn biết, người Nam ta, cũng như người Tàu, ít khi nghĩ đến xã-hội.

Ngày xưa, dưới chính độ nhà nhỏ, ai nấy đều nghĩ đến thân danh, đến gia-dinh, đến làng mạc, tri không vươn ra ngoài lũy tre xanh. Hai làng lân cận có khi coi nhau như kẻ thù, hoặc như hai nước xala, hai dân tộc không có liên can gì với nhau. Ngày trong một làng,

ai này cũng chỉ để tâm đến gia-dinh, đến họ hàng, còn việc hàng xóm thì « bằng chán như voi ». Công việc xã-hội tuyệt nhiên không có.

Bây nay, thời thế tuy thay đổi mà trong óc phần đông dân ta, quan niệm xưa vẹt đời người vẫn còn đóng lại. Thường là thấy những công cuộc xã-hội bị thất bại, tuy nhiên lớn trong sự nhiệt thành mạnh mẽ. Có nơi lập nhà trường, có nơi mở nhà hộ sinh, có nơi lập hội từ cấp, các người hăng tâm hăng say đều hăng hái hy sinh công của. Nhưng sự hăng hái ấy chỉ như mồ domb, hùng hổ, một lúc rồi tắt. Sự thất bại đó, một phần có lẽ vì cách tổ chức không quá cùi, một phần chắc chắn là do cái quan niệm cố sô đối với quâng ý trường gia-dinh làng mạc, xã-hội, danh dự...

KỶ SAU SỐ ĐẶC BIỆT TRUNG NAM BẮC MỘT NHÀ

Có tranh phụ bản « MƯA THU » của họa-sĩ NGUYỄN-GIA-TRÍ cùng một khở với bức tranh « MƯA HẠ » của họa-sĩ LÊ-PHÔ
Không tăng giá báo

Ta không thể, ở thời đại văn minh này, để những quan niệm ấy hành hành mãi. Ta cần phải đem hết tài trí ra làm việc cho xã-hội. Ta không thể chỉ nghĩ đến gia-dinh như xưa. Trông thấy một người khờ sô, ta không thể chịu mang, ta không có thể như đời trước, hay nghĩ xem người ấy có họ với ta không da. Ta không thể quá châm chọc đến người chết được nữa; thật là một điều nhạy xéat dâng buôn, khi ta thấy trong một xã-hội còn hận yêu, chỉ co những hội hiếu, hì

là vĩnh vang, sống một cách phong lưu. Ta cần phải thay đổi linh hồn ta và linh hồn những người chung quanh. Thời đại này không phải là thời đại của đại gia-dinh và của quý thần. Đời này là đời của người sống, là đời của « cá nhân », hay nói cao hơn một bậc nữa, là đời của « đoàn thể », « đoàn thể » hiểu theo nghĩa rộng.

« Cá nhân » đương giải phóng, cá nhân đương thoát ly những chế độ bó buộc lừa người ta đi vào con đường nhô hép, bùn lầy. « Cá

nhân » cần phải tự mình kết đoàn, gom tài góp sức để cùng đưa nhau đến thế giới rộng rãi, lòng lẫy của khoa học.

Sự kết đoàn ấy là một việc rất cần cho dân ta. Thành thực kết đoàn để mưu việc cho xã-hội, để tự cứu lấy nhau; do là phương pháp lâu bền, hoặc là sự kết đoàn mà trổ nên cường phu. Ta cũng có thể như họ được, nếu ta muốn. Nhât là nếu ta, lúc làm việc xã-hội,

không nghĩ đến tư lợi, trái lại, lấy sự làm việc cho người khác làm vui thích, nhất là nếu ta bao giờ cũng nghĩ đến những người yêu hèn, những người khờ sô, những người cần đến ta bênh vực. Làm việc xã-hội với tinh thần ấy, ta sẽ thấy khoái lòng lục nào cũng khoan khoái sung sướng, sung sướng vì đã làm cho người khác được sung sướng.

Bạn trẻ nên tìm hanh-phuc ở trong các công cuộc xã-hội.

Hoàng-Đạo

TÙNG TUẦN LÊ MỘT

Việc thế giới

VIEC thế giới vài tuần lễ nay không có gì thay đổi. Vẫn một không-khi lo sợ bao bọc những vấn đề quốc tế: hình ảnh một cuộc chiến tranh ghê gớm sắp có như hiện ra trước mắt mọi người.

Bên Tây-ban-nha, cuộc nội chiến vẫn chưa kết liễu. Hai bên đều giữ thế thủ, và tin tức thông ra ngoài quốc trai ngược nhau. Chỉ có một điều chắc chắn: là dân tộc Tây-ban-nha đương đâm, chém, bắn nhau một cách dữ dội.

Ở gần ta, sự giao dịch hai nước Trung-Nhật càng ngày càng gắng. Nhật đã phải thêm quân đến Thượng-hà, sáp sứa gãy sứ. Nước Anh đứng ra đảm phần điều định, nhưng kết quả chưa biết ra sao.

Giai Pháp, một tin quan trọng: chính phủ bình dân vừa ra lệnh phế giá đồng franc từ 30 đến 35 phần trăm.

Cách ấy chắc có ảnh hưởng đến đồng bạc Đồng-duong. Đồng bạc Đồng-duong cũng sẽ phá giá. Thành thử ra, lúc đó thí không được phá, mà lúc không đòi tự nhiên lại được.

Việc trong nước

TRONG nước, công việc thảo dân - nguyên vẫn tiến hành một cách chậm chạp. Là vì lòng ngòi vực ở trong ói mọi người. Trong Nam, người Bắc, đều thấy sự chia rẽ đáng ngán. Cố lè vì ta thiếu một dư luận gồm cả toàn quốc. Mà sự thiếu thốn ấy cũng không có gì là: phải có tự do ngôn luận mới mong có dư luận được.

Một việc quan trọng khác vừa xảy ra & Phan-thiết: các nhà chài lưới đánh được bao nhiêu cá đều đem để hết xuống biển. Thực là không hợp mà hành vi tuyệt vọng ấy giống những hành-vi của các nhà xuất sản ở Âu-Mỹ. Duyên do vì giá sot mâm bá mà giá muối vẫn dắt như trước, nên các nhà làm mâm phải mua cá một giá quá ca-

Một điều đáng chú ý là có hàng vạn người sống về nghề chài lưới và bán mắm ở phía nam miền Trung.

Dân nguyện

THÔI việc thảo dân nguyện giờ nào cũng vậy, từ giới lao-động cho đến giới quan lão... về hưu, đều có người hoặc do một tốp người bâu lên, hoặc tự nhảy ra làm đại diện, đứng ra behalf vực quyền lợi. Vậy, dân cho có chia rẽ mà chẳng phải, giới nào giới ấy cũng không đến nỗi không thể đạt lên phải bộ điều tra tra rõ ràng ý nguyện của mình.

Duy chí có nồng giới là chư ai làm đại biểu. Vậy mà nồng dân ở nước ta là những người đang để ý đến hơn cả, vì hầu hết dân nước ta đều làm ruộng. Chúng tôi tưởng những người các giới khác, nhất là thiểu niêm tri thức và những nhà làm bá, nên để ý tin hộ nguyên vọng cho họ nhau.

Bởi họ sống làm sao, không nói ai cũng biết. Nguyên vọng của họ là gì?

Chúng tôi tưởng những vấn-dề có can hệ đến họ là những vấn-dề các hội đồng thảo dân, nguyên nén xết và hết thảy chúng ta nên để ý đến mãi mãi. Nói sơ lược thì là những vấn-dề này:

1.) **Văn-dê quan trường.** — Quan lại có can-hệ mật thiết thế nào với dân quê, không nói ai cũng rõ. Còn việc cải cách hay chỉnh chính quan trường, có nên cùng chàng, tướng cũng là một vấn-dề quan trọng nên dùng.

2.) **Văn-dê tuân phong.** — Dân quê có được ngũ yên hay không, những phương pháp hiện giờ thi-hành để giữ sự yên ổn non thôn quê có hiệu nghiệm hay không, tướng không phải là những điều không đáng để ý.

3.) **Văn-dê cho vay lãi ở thôn quê.** — Thường thường, những người hào phú cho vay lãi rất nặng, trái với luật-lệ của chính phủ Pháp và của Nam triều. Vậy tìm phương pháp trả cái tệ ấy cũng là một việc nên.

4.) **Văn-dê giáo-dục ở thôn quê.**
5.) **Văn-dê hương chính.**

6.) **Văn-dê thuế má, nhất là thuế thân.**

VĨ DÂN VĨ NƯỚC

CÁI tin Phái bộ điều tra sang Đông Dương không biết đã đích xác chưa, nhưng nó là một tin rất hay. Nó khiến nhiều người có lẽ hết thảy mọi người Annam nghĩ đến dân đến nước mà những khi khác

họ quên nhăng đi mất. Nhưng nếu ai cũng vì dân vì nước, mà họ chỉ vì đảng phái, hòn nứa vi người. Trong bao nhiêu cuộc hội họp họ chỉ cãi vã nhau về hai cái tên vỗ vỗ: Lục và An.

Lục

Ông ấy đã họp một số người lại thảo tập think cầu. Việc quan trọng bây giờ là xem những điều think cầu có đích đáng không, có hợp với vọng nguyện toàn quốc dân không. Nếu hợp thì ta cũng think cầu như thế. Không hợp thì ta bác đí. Cứ như ông Lục, thì nghĩ đến, nói đến ông ấy làm gì?

An

Nếu ông ấy có ý kiến gì hay thì ông ấy nên ra, hò to lên, cho mọi người làm theo. Còn như nếu việc làm của ông lại cũng như công việc của những người đã làm trước thì chắc ông ấy cũng rõ ràng không cần rõ rồi ra làm gì-nữa.

Mà có gì đâu ?

Chỉ để những điều think cầu lén phai bỏ đi.

Chẳng lẽ ai lại di think cầu những điều khôn qan. Mà ai để cho làm như thế?

Nếu

Ông An và ông Lục và những ông X, Y, Z, mỗi người đệ một bài think cầu lên Phái bộ điều tra, mà những bài think cầu lại giống nhau thì Phái bộ điều tra sẽ bảo dân Annam là: trả con rào.

Xin ai nay nên suy nghĩ, kêu muộn quá. Các người ra một bênh. Chỉ làm việc ích chung; chỉ cần nghĩ đến việc, mà việc đây là: thảo những điều think cầu rồi đem ra bàn với các ủy ban nơi khác ở Bại Hội Nghị để cùng hợp sức tìm cách đặt được nguyên vọng của cả nước.

Sáp in lại

BOẠN TUYẾT (van một và van hai)

NỬA CHỪNG XUÂN (van một và van hai)

HỒN BƯỚM MƠ TIỀN (ngôn thứ chín và mười)

GÁNH HÀNG HOA (ngôn thứ chín và mười)

GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI

LỐI IN ĐẸP, GIÁ 0370

In một số rất ít để riêng cho những người yêu sách đẹp.
Loại sách lá mía GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI cũng sắp bán nay mai 0328

TOYAHIKO KAGAWA

một nhà văn, một nhà cải cách xã-hội
mà người Nhật tôn lên bậc thánh.

NG Toyahiko Kagawa là một trong những nhân vật quan trọng nhất nước Nhật - bần ngày nay : ông đã sút sắng, thành thực, bao bao tình đoàn thể trong nhán loại, và khiến ai nấy phải lưu ý đến ông một cách đặc biệt. Ông thực làm biểu hiệu cho những sự lo phiền, cho những sự chiến đấu của thời nay. Thông minh là thường, hiểu biết hết mọi sự, và dẽ cảm động it có, bẩm sinh đã có những đức tính thiên nhiên, lại nhớ về những sự ngẫu nhiên xảy ra trong đời ông, khiến ông thấu triệt tình cảnh hết các giới trong xứ ông, những tình cảnh hợp nhân đạo hay không hợp nhân đạo trong nước Nhật-bản. Sự cao siêu tuyệt diệu của những khoa triết học và thần học ông đã lén tới, mà những vực sâu thẳm ở các xóm dân nghèo khổ ông cũng đã xuống tới. Con một viên thượng-thur, ông sớm theo khoa xã-hội học và nhờ véc ý thức sáng suốt và sự học biết cao rộng, ông trở nên nhà cải cách xã-hội, người đứng đầu đảng xã hội, và thường bị ngộ nhận là một đảng viên cộng sản tinh thông lâm rối cuộc trị an trong nước. Chính phủ từ lâu vẫn truy nã ông, và ở nhiều nơi quyền thế nhà thờ ghét ông thậm tệ. Bi kịch này khinh bỉ, ông đang hàng triệu người Nhật kính mến. Toàn dân nghèo khổ thờ phượng ông như một bậc thánh sống.

Một bức cứu thế

Toyahiko Kagawa là một nhà triết học, có tài hùng biện, có tài nói truyện, là một nhà thi-sĩ, một tiểu-thuyết gia, tác giả khoáng nǎm chục pho sách lứa hành khập trong nước Nhật, có tài ngoại hai triệu cuốn. Ấy là không kẽ sách khảo cứu bảy báu khập nói có tới gần tam triều cuốn. Nhiều tác phẩm của ông đã phiên dịch sang các thứ chữ ngoại quốc, nhất là chữ Anh, Đức, Thụy-điển, Trung-hoa, v.v... Trong số tiểu thuyết của ông, hai quyển « Gán chết » và « Hat lúa mì » nổi tiếng nhất. Quyển trên đã xuất bản tới lần thứ 200 ở Nhật và quyển « Hat lúa mì » tới nay đã bán hết

250.000 cuốn, và sẽ trong ít lâu, còn được người ta biết đến hơn, nhờ về mặt cuốn phim chiếu bóng vừa trình ở đó ra.

Sinh ở Kobe ngày 10-7-1888, Kagawa là con một chánh khách cõ tài, cựu thương thư và một cõ đào múa ở một trại diêm. Được cha thừa nhận và nuôi nấng. Kagawa chưa đầy bốn tuổi thì cha mẹ cung chết, cách nhau có hai tháng trời. Bà vợ góa chính thất nhận cậu bé dem về quê nuôi, nhưng hành hạ cậu đủ điều cho bõ cái cảnh bị chồng nhát nhẽ, thua xưa vi mè gai. Từ đó cậu chẳng được ném chút tinh yến mến, và dành chua trátm chiều cay nhẹ. Sóng cận cũng được theo học tại trường sơ đẳng và cậu giặc lồng châm chỉ để mảng mang tri thức.

Ansai tại Shinkawa (lên khai - luân).

Lớn lên và không nhân nhục được nữa, Kagawa bỏ nhà trốn đi. Ông kéo bõ túi Tokushinra và ô đõ dỗi khát khô sò quá, ông liều mình tự tử. Được cứu thoát chết, ông lamen với mấy thầy giảng đạo, và được các thầy đưa chí hướng về hẳn một con đường mới. Năm 1905, ông vào & trong một viện tu do, và những thầy dạy ô đõ đều phải phục ông là một người kỳ di hنج eó. Tôn giáo, van chuong, triết lý, cõi đài, sú ký, thử gi ông cũng ham học, mà thử gi cũng hợp với tri thức ông.

Nhưng, sirc yếu đuối, mắc bệnh lao và nhiều lần khai huyết, Kagawa ôm gân chết. Ông đánh phái thời học và rời bô viễn tu đạo để về ở vùng thôn quê. Ông đến nǎm minh tại một làng nhỏ, dân cư toàn theo nghề chài lưới. Ông hội họp những người đánh cá lại mà giảng cho họ nghe những điều thiện. Chính ở đây, sống giữa bón dân chài, ông đã bắt đầu viết quyển tiểu thuyết « Gán chết ». Cuốn tự truyện ấy phản chiếu những cảm giác của một già thiếu niên biết mình ôm nặng không cứu chữa được nữa và từ giờ một cõi đời mới hé tròng thấy, khác hẳn với cõi đời mà ông mong mỏi phải có, có thể có được,

Nghèo quá không có tiền mua giấy, Kagawa viết tiểu thuyết của mình vào ri靸 trình cù, vào giữa hai giông chữ in. Bệnh một ngày một nặng thêm, ông từ giã bón dân chài và lòng hoán toán tuyệt vọng, ông trờ về thành Kobe, đến trú ngụ một khu bần tiễn nhất, khu mõi mõi (Shinkawa) với bón dân cư nghèn đói khốn nạn, bón cõi dính, cần đỡ của loài người : nghiên ruya, trộm cắp, giết người, đĩ thoả, bón sống ngoài vòng che trú của pháp luật. Ông muôn chéi giữa đám người ấy, chia sẻ với họ những nỗi khốn cùng, thuyết lý để đưa họ qua về đường thiên, nêu minh cõi có thể. Về sau này ông nói : « Tôi đến dạy họ tinh yết dang Tao-hoa, nhưng chính họ đã dạy tôi biết yêu dang Tao-hoa. » Một sự kỳ di không ngờ, trong khi Shinkawa, cải đíng nguc của sự cung khốn, không những bón Kagawa thuyền giiom rất nhiều hâu như khôi hồn, mà ý tưởng ông cũng mói rộng thêm ra : thời kỳ này đã ien những ảnh hưởng sâu xa lên sự hành-động của ông sau này.

Kẻ sáp chết dứng dậy và đi

Khu Shinkawa thời ấy vẫn nổi tiếng dù là nơi chúa chấp hết thảy những tật xấu của loài người (dân cư có tật ván rưỡi, hái van). Nhà cho thuê có toàn những phòng chathép, ròng không tới hai thước vuông, mà thường chia cõi một gia đình. Nhiều phòng lại không có cửa nứa. Một bức màn cõi treo ở lõi vào che thế nào xong thời cõi dài thời mạt của bọn người ở thuê. Trong một gian nguc tối tăm áy, Toyahiko Kagawa thường cõi trờ với nǚ, súng người nǚ, vừa dán ông vừa dán bà, mà có lè con khốn cùng hon đong. Ông viết trong một cuốn sách để kỷ niem quang đời khốn nát áy : « Không, không nên thuyết lý. Chì nên yêu dang Tao-hoa và những vật sáng tác khô sò nhất của Ngài. » Kinh khung vè nõi cõi bách của hông dân thợ thuyền, chẳng bao lâu, Kagawa tự nhận một nhiệm vụ xã-hội và một mặt thiết lập những lớp học để dạy bão quan

chóng ; lớp học chủ nhật, lớp học tối, một mặt tổ chức rất nhiều cuộc hội họp để nói truyền và nhất là để bồi sức công kích sự mài dám, sự nghiệp ruya, sự bành khát.

Số nõi lực phi thường ấy làm cho Kagawa ồm nặng trở lại. Sắc kiết, nát đau nặng, và bệnh khai-huyết lai như cũ, sau cùng ông phải vào điều trị tại nhà thương và nằm đó yên King chờ chết. Chính trong thời kỳ định đổi miến cường áy, ông nghĩ ra và bắt đầu viết quyển sách sán lạn vè « Tâm lý sự khốn cùng », trong đó ông chép những điều nhận xét được ở Shinkawa. Lần thứ hai, chẳng hiểu sao, bệnh ông lại khỏi. Từ đấy, Kagawa cõi cung lòn tuy với công cuộc cải cách xã-hội.

Trong khoảng năm 1914-1916 trù nguy bén nước Hoa-kì, Kagawa đã có khảo cứu tình trưởng về cuộc chiến đấu xã-hội, nhất là về cách tổ chức công đoàn. Khi trờ về, ông đem theo chế độ ấy vào trong nước, họp riêng mỗi nghệ thành tinh công đoàn. Năm 1921, ông công nhiên khai cuộc chiến đấu và tuyên bố định công trong hông đồng tàu Kobe. Ở một vùi nơi khác, theo thuyền cung đình công để tổ tinh kết hợp thân thiện. Hơn 30.000 thợ bô việc làm, dù chính-phủ trung tri thẳng tay cũng chẳng cần. Hàng trăm thợ định công bị đánh đập, tù tội, chém giết, nhưng vè sau Kagawa và bón đồ để trung thành cùa ông thắng thế...

Dù bị một vùi nơi công kinh kịch liệt, nhưng sự công kích ấy không những không làm giảm giá trị Kagawa, mà lại còn giúp ích cho công cuộc ông theo đuổi nứa. Khắp các thợ thuyền đều giữ một lòng trung thành với ông, và chính phủ Nhật nhờ đó mà một ngày một thấy rõ sự quan hệ cõi vấn đề xã-hội. Nhiều cuộc cải cách trong dai các phái đều tân thành, vì thế, bao nội-các kế tiếp nhau đều công nhận Kagawa là một viên cố vấn chuyên môn đích đáng. Từ đó, ông đem toàn thân toàn lực ra hiến quân chúng.

Nhờ vè tài tõ chite véc song, ông đã làm nỗi những việc phi pham trong hời đại tai nạn năm 1923 (hoen

(Xem trang 313)

XÃ GIAO

PHÉP XỬ THẾ (1)

XIII

Xung hó...

(Tiếp theo)

AI có những tiếng riêng để chỉ những người có liên lạc mật thiết với mình, hoặc với người mình thương nói với nhau: cha, mẹ, anh, em, vợ, chồng, chú, bác, con, cháu v.v... Các dùng những khái niệm đó cũng là một vấn đề nữa.

Ta dùng từ ngữ khi nói đến cha, mẹ mình, chỉ việc nói: « cha em hay *thầy tôi* » và « mẹ tôi, mẹ tôi, đê tôi hay n tôi ». Như thế, giàn dí quâ, không kiêng cách mấy, mà ở xã hội ta phải kiêng cách mới lịch sự, nghĩa là phải gọi cha mẹ mình là: « ông, bà tôi, hay cụ tôi ». Còn ông bà mình và em mình thì không biết gọi bằng gì bây giờ? Ấy mới r้าย! thành thử nghe một người nói: « ông, bà tôi hay cụ tôi », khó lòng mà biết được là cha, mẹ, hay ông, bà, hay cụ của họ. Nói đến báu chúa, bác, minh, cúng; « ông, bà tôi ». Cố người gọi vợ mình cũng là: « bà nhà tôi ». Gọi con mình là: « em thám nhà tôi », hay qua nữa, cõ bà gọi con là: « ông, đê, ai biết là con, hay chồng, hay cha, chú, chỉ chỉ là một ông đê công, hoặc đê từ của ba-ta-thuê riêng.

Tiền nhất và tự nhiên nhất là gọi những người thân của mình bằng những tiếng thân: « thầy me tôi ; anh, chị tôi ; bác, cô tôi ; nhà tôi (vì không ai nói vợ tôi hay chồng tôi trong khi nói truyện, chỉ trừ khi nào viết văn) ; v.v...

Có hai trường hợp có thể đối cách gọi đi. Trường hợp thứ nhất là khi người mình nói với, một người ta, không phải bạn thân, mình muốn giữ nghiêm. Vay có thể gọi cha, mẹ là « ông thân, bà thân tôi », hay « các cụ thân tôi », gọi chồng, vợ là « bà nő, ông nő nhà tôi », hay « emcha, mẹcha » v.v... Nhưng dùng những tiếng đó để nói truyện với bạn, nghe nó lanh cả câu truyện là!

Trường hợp thứ hai là khi nào những người thân của mình có địa vị giáp với người mình đang nói

TRƯỜNG

THANG - LONG là trường tư thục to nhất, vững bền nhất ở Đông-Pháp

CON DUÒNG HẠNH PHÚC

Sự khang kiện và sinh lực có thể gây được

KHANG KIỆN, thành công nà hạnh phúc là bùa muc đích chung của mọi người. Muốn đạt được những mục đích ấy, phải có huấn luyện, còn những ngoại sự khai hướng rất ít. May, rủi là tr

với. Ví dụ: nói với đầy tớ của cha mẹ mình, thi gọi cha mẹ mình là các cụ « Liền mời cu ông, cu bà xoong xoi cơm » chẳng hạn.

Nhưng, than ôi, không thể trong năm này kêu bảo mà nói bết được những cách dùng tiếng xưng hô, trong hết thảy các trường hợp. Phải viết đến một quyền sách dày mực! Song, tự chúng không thoát khỏi một điều răn: đừng dùng những tiếng không hợp tình, hợp cảnh, vì hoặc sẽ suông sù quá, hoặc sẽ kêu cách hờn đời, lỗ láng quá!

Khi nói đến người nào không phải thân tình của mình, ta phải có bõ cái thói quen vô lý và kiêng tên đê gọi như chúc nghiệp, khi cái chúc nghiệp đó chung cao quý và vang hơn ai. Những tiếng: « ông phản, ông tham, ông cù, ông đốc » (để chỉ đốc học hay giáo học, vì đốc đê gọi thế là phái) v.v... nghe là rõ, có vẻ hịch sự rẽ tiền, nghĩa là rõ. Đừng tưởng thế là sang.

Một ý tưởng ráy mõi mè, ráy giận tên, ráy tu nhiên nên phổ thông trong xã hội ta, là: « Gọi ai bằng tên ấy ». Con mèo, gọi là con mèo, không nên gọi là « ông hàn » như trong truyện tiếu lâm nói. Chỉ trừ khi nào cần nói đến chúc nghiệp người nào hơn là nói đến cả nhân người ấy. Ta phải gọi bằng chúc nghiệp. Ta nói: « Sáng mai, ông huyền se về khám đê, chủ không nói « ông Ngang-Kéo » về khám đê, hay là « ông lý » đã lên huyện chua? », hay là « tháng » đê di mõi quan viên hàng giáp ». Nhưng, khi nói đến tên cha mình, hay cha mẹ mình, mà nói đến cả nhân, thì không nên nói: « Anh huyền nó nhà tôi », hay « ông nó nhà tôi », vì chỉ đê cái chúc huyền của con minh, hay cái chúc mõi của bô minh, không có nghĩa lý gì cả, không có liên can gì đến câu chuyện cả.

(1) Xem N. N. từ số 16

quả thân hay một lá bài bị làm liệt đi, thi quả thân và lá bài còn lại sẽ tự nhiên phát lực khác thường để cho co thể sinh hoạt được đầy đủ.

Và bắt cứ mạnh, yếu, mỗi ngày ta có thể mạnh lên, ní tự linh di truyền, eo thê to oán khuyễn hướng về sự khang kiện.

Cùng với sự sinh thê chất, phải có sự sinh linh thần. Ta phải lạc quan vui vẻ, niềm tĩnh, tự nhiên có tin nhiệm, v.v., ní không, co thể ta sẽ bị mất thường bàng.

Tinh khi là và sở phản là, gác bỏ cõi bất giác. Vagy ta phải leo tâp một cõi bất giác lý tưởng để sống một cuộc đời sống sướng và thỏa mãn. Nichting thái độ chđinh hay không những tâp lý tưởng giác định hay không, nếu nhâc đê nhắc lại mãi, sẽ biến vào cõi bất giác và già nén cõi tôi, cái bản ngã của mình.

Mình yêu, chđô tai lao lực; không phải sự làm việc làm ham người, chính là sự phiền muộn. Sự hân viে có lối cho ta, giết cho ta được khang kiện: chỉ có sự to phiến ngầm ngầm làm ta, như ri hagi tuối doa; không phải sự hoạt động làm cho mày hư, chính là sự co sít; không phải những tai hoa lớn, những nỗi đau khổ lòn lâm cho dời ta u uất, sầu thảm, chính nỗi lo sợ và nghĩa lý là những mài kim châm chich hàng ngày làm chuyển cát tình thần ta, và không cho ta tiến một bước nào trong sự nghiệp của ta.

(Phóng theo V. Pauchet)

SÁCH, BÁO MỚI

Ván chương và lịch sử cụ Thủ khoa Nghĩa của ông Nguyễn Văn Nghĩa soạn. Văn Hóa thê xã Saigon xuất bản, 56 trang, giá 0p.20

Sống hèn (Ái-inh xã-hội tiêu thuyết) của ông Quán Cúi Nguyễn-đặng-Trong, giá 0p.10.

EFFORT tuần báo Pháp văn do ông Vũ-dinh-Duy chủ trương, sẽ ra số đầu ngày 8 October 1936. Báo quán 24 Harmand Hanoi.

cứu mõi uộc của phu-nữ.

BÁN CHỦ

NHÀ dài ván hào nước Anh Rudyard Kipling mới tạ thê được it lâu nay.

Sách của ông bán rất chạy. Người ta hâm mộ ông đến nỗi ché ký của ông cũng đắt lắm. Một tờ báo ở Genève có kể một câu truyện như sau này:

- Xe ô tô của một hàng cờm kia đâm vào vướn ông làm hư hại mắt và bị cát cảnh. Ông Kipling bèn viết thư cho chủ hàng cờm đòi tiền đền. Không thấy trả lời, ông viết một bức thư nữa. Càng không thấy trả lời. Ông nỗi giận, thân den hàng cờm tim ông chủ vò lè kia.

Bên nõi, ông thấy một người có vẻ hiền lành, lê phép xin lỗi ông ba, bén thứ, rồi mới nói:

- Thưa ông, ông đòi tôi đến mươi lăm đồng bạc. Tôi bùc thư thứ nhất của ông gửi cho tôi, tôi đã bán được hai đồng. Bức thư thứ nhì, lôi lè ồ ạt hơn, tôi đã bán được năm đồng. Tôi chỉ đợi bùc thư thứ ba nữa thôi. Tôi đón lán này, ông nỗi giận có lẽ đến chìa rùa tôi, chén nõi tôi đã bén trước cho một người mươi đồng. Cố phải là tôi sẽ đùi tiền đền cho ông, mà lại được ít phân lải nữa không.

Người Anh có tiếng là thao việc làm tiền, ông chủ hàng cờm nõi thật là một người Anh vậy.

(Báo Pháp)

lết được một đời giây
CHAN LONG
Ngo - Rue des Danielles Hanoi

Chi-diểm : n 9 Rue Paul Bert HANOI
Đã có báu dù mới về
mùa thu và mùa đông

MÀU SẮC Y PHỤC MÙA THU

Ở này, ngày nắng
gió vàng thời,
chiều lanh
xương lam xa.
Trái đất, cảnh
vật chung quanh

ta đều nhuộm một vẻ mơ màng
huyền ảo của ngày thu. Ngoài
phố, trong vườn, cỏ cây sau ba
tháng hạ đã bị mặt trời thiêu đốt
gần chết hết cả màu xanh tươi
thắm, nay chỉ còn lại trước mắt
ta những cảnh không phải khát
khan, cảm cõi mà dịu dàng, dịu
hiu nhoi thơ, dễ chịu. Ta sở dĩ
cảm thấy những thứ em ấy là
ví khấp chung quanh ta tuy nhiên
những màu nhẹ nhàng, vui sướng
nó rất ăn hợp với tiết giờ đậm
âm của mùa thu.

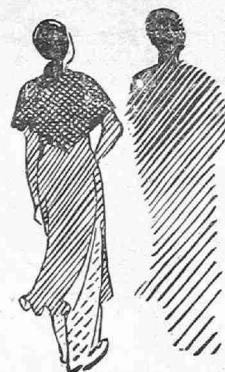
Còn các bạn gái, các bạn sống
giữa những cảnh tốt đẹp, những
màu êm dịu ấy thì các bạn
cũng nên tìm những màu hàng
nhà nhận mà dùng để cho
nó ăn nhịp và làm tăng vẻ đẹp
của mọi vật chung quanh lên —
đó là bồn phận chúng của khấp
các bạn gái đối với non sông, cây
cỏ.

Nay nói tới những màu nhà
nhận mà các bạn nên dùng về
mùa thu này. Nhã nhận tôi muốn
nói đây không phải là những màu
đen, màu buồn tẻ mà là những
màu dịu dàng, kin đáo như màu
sâm chẳng hạn. Nói đến sám các
bạn đừng vội tưởng tôi sẽ khuyên
các bạn mặc những màu u uất,
tối tăm đâu. Cố nhiên màu sám
tươi (gris colorés), khác nhau rất
đẹp: như màu sám biền nhất,
tàn hương, nho hồng, lá cúc, khói
lam, cà phê sữa, ngọt thạch sâm,
xanh đều nhạt van ván... Những
màu sám này rất dễ dùng vì màu
nào cũng kém tươi sặc mặn,
nhưng ta cũng có thể tạm chia
ra làm hai thứ. Một thứ gồm các
màu tươi nhẹ như màu khói lam,
nho hồng, nước biền nhất, ngọt
thạch sâm để cho các chị em tra
thoa phấn hay có nước da trắng
trên dùng. Còn các chị em xưa
này ít dùng phấn và da không
được sảng sủa lắm thì nên tìm
những màu lá cúc, tàn hương,
xanh đều nhạt, nâu da người,
cà phê sữa mà dùng.

Màu hồng, màu đỏ là hai màu
mà các bạn có nước da bánh mật
không nên dùng vì sắc mặt dùng
cánh những màu ấy sẽ kém tươi
và tối râm lại.

Những màu lòe loẹt, sắc sỡ,
sống sượng như màu «mire tim»,
hoa lựu, vàng nghệ, biếc cánh
chà và xanh cam lục thì từ bỏ
sang thu, tôi khuyên các bạn
dùng bao giờ nên nghĩ đến sự
dung nó làm màu y phục. Thorough
ra, khuy áo hay đường viền ta
vẫn dùng màu sám hơn hàng áo,
song nếu các bạn sẵn sàng màu
thì có thể dùng những màu tươi
đẹp cho nó làm nỗi và vui màu
hang sám lên, nhưng cần nhất là
phải đều hòa ăn ý với màu áo
một cách mật thiết.

Ngày nay, các bạn đã nhận
thấy sự đep của quần trắng nó
làm nổi bật màu áo và sắc mặt
lên rõ. Nhưng ngoài màu trắng
về màu này các bạn có thể dùng
những thứ hàng màu sáng và nhẹ
hơn màu áo một chút mà may



quần được. Còn chân đi giày hay
sandals thì cũng lại tìm những
màu nhạt hơn màu sám một tí
hay màu trắng mà dùng. Nên
nhớ là từ màu sám của áo đến
màu nhạt của bi-tết, giày hay
sandals phải cùng nhau một sắc.
Nếu các bạn biết lựa mùi hợp với
nuôi da mà an vặt như thế thi
trông toàn thể sẽ thấy trên đầu
tóc sám nhất rồi đến áo từ từ
nhạt phớt dần xuống tới chân, từ
mờ như một quả nui hay bụi cây
thuởta trong bức tranh thủy
nhật tàu tả một buổi chiều sương
sa, gió thổi ló ra một vẻ đẹp riêng
vui nhộn nhộn, kin đáo lại dịu
dàng, cao quý, thanh tao mà
người thường ít ai biết thường
thí.

Cát-Tường

MUỐN ĐƯỢC VÙA LÒNG CHÚNG TÔI CÁC BẠN NÊN VÙA LỊCH SỰ VÙA TIẾT KIỆM

(Lời khuyên của Tino Rossi,
một chàng «danh ca» hiện thời)



Tôi là dân bà trước hết ở tinh
tâm tiện, tôi lại biết rằng
những bộ áo rất ưa nhìn không có
là những thứ hàng đắt tiền nhất.

Cái bí quyết của nhiều gia đình
sung sướng là ở người dân
bà: người dân bà biết cách được
lòng chồng, rồi còn tìm cách được
lòng chồng mãi; người dân bà phải
thông minh, phải tinh ý, không
ghen tuông, không «cœurs» và phải
để tâm săn sóc cho trong cửa nhà
thanh một nơi êm ái và tươi
cười.

C.D. dịch

MÃY ĐIỀU NÈN NHỚ

MUỐN da mặt giữ được phấn,
các bạn nên đánh phấn sau khi
rửa mặt xong, da mặt còn ướt,
hay là sau khi thoa một ít kem
móng hay nước sưa thơm «Gal-
mauve» (bán ở các hiệu nước hoa).

MUỐN da khỏi có mụn sẩn, chúng
ta nên hết sức tập ăn chậm và
nhai các thức ăn thật kỹ. Dừng
nên ăn với vàng, nuốt ngón ngẫu.
Trong lúc ăn cơm cần bình tĩnh,
chậm rãi và vui vẻ.

NGƯỜI dân ông có thể được
phép súc những thứ nước hoa kin
dảo như: Lavande, Eau de Cologne,
thúy tinh dầu.

Nước hoa không phải là thứ
nuôi che ra để làm ánh những mũi
không được nhẹ nhàng làm. Sứ
thơm tho, sạch sẽ của thần thè và
áo quản là một thứ nước hoa cần
yêu hơn hết thấy các nước hoa
khác.

NHÀ nào cũng cần phải có một
cái buồng tắm. Nếu nhà không có
buồng tắm thì ra cùng phải có
một cái buồng riêng, dù nhỏ cũng
được, để làm nơi rửa mặt và
trang điểm. Buồng rửa mặt không
cần phải lịch sự, chỉ cần hợp vệ
sinh và tiện lợi, nhất là nên giữ
cho sạch sẽ.

(Santé familiale)

HIVER 1936

Les plus beaux tissus pour complet

AVIATEX

Exigez le nom de la marque
tissé dans la liste
Demandez-les à votre tailleur !

Pour le gros exclusivement :
TAN-MY 3, Place Séguier
HANOI

CẢM TƯỞNG CỦA TÔI VỀ CUỘC BẠN GÁI HỘI HỌP Ở HỘI TRÍ - TRI

NÓI lô ngai, lòng mong ước và sự hoài nghi trong khi nghỉ tại tri thức và công nghiệp phụ-nữ ta — bằng ấy điều bẩn khoan của lòng tôi, chiều thứ năm tuần chủ nhật trước đây đã được ngac nhiên một cách sung sướng.

Tôi không biết chắc rằng buổi hội họp của bạn gái mình ở hội quán Tri-Tri chiều hôm đó có kết quả chi không? Những điều nguyên vẹn của mình, người ta có ứng chuẩn không? Và liệu có bay được tới những cái tai chờ nghe chúng ta không? (Tôi xin cùng với ông Hoàng-hữu-Huy đánh và đáy ba hay bốn cái đầu hỏi).

Nhưng điều tôi trông thấy rõ, điều đã khiến cho tôi hồi lòng là: phụ-nữ ta đã tha thiết nghĩ tới sở phân minh, nghĩ tới quyền lợi mình, đã hiểu mình « muôn » những gì và đã biết nhận cơ hội này tìm cách cho người ta rõ chí nguyện.

Trong công việc ấy, nhiều bạn có

mặt trong buổi hội họp đã tỏ ra minh chju suy xét, đã thấu hiểu và rái bầy tình thế của phụ-nữ trong các giài cấp một cách rành re, gọn gàng.

Không-khi buổi hội họp là thứ không-khi thân mật, vui tré và nhiệt thành.

Sự nhâ-trong của các lời bàn, cái lá thư lêp pháp giản-dị, chư không kiểu cách như trong mọi lúc giao tiếp thường: không mấy ai để ý đến những tiêu tiết của những bài dài các ua khách sáo.

Những tiếng: « thura chí, thura chí, chí em ta... tôi xin nói lời chí Đan; tôi xin hòi ý kiêu chí Phượng... » v.v. mỗi lần nói lên, lại khiến cho tôi cảm-động rất èm-ái.

Buổi hội họp đầu tiên của chị em phụ-nữ miền Bắc, dẫu kết quả thế nào mặc lòng, cũng là một triết trưởng rất hay, một điều hứa hẹn về vang, làm cho cả những người bi quan dõi với trình độ chị em mình cũng sinh lòng phấn khởi.

CÔ DUYÊN

Một vụ kiện lạ

MỘT cô thiếu nữ Anh da chơi M trong vườn Bách-thảo. Cô vỗ y xéo lên một cái vú chồi, rồi ngã và sứt mẻ bên má thành một cái sẹo con. Cô liền phạt đơn kiện chính phủ.

Hom phiên tòa, luật sư của cô viện lè vì sở lực lò của chính phủ không sản súc cần thận đến đầm xà, nên đã lâm nhau súc của cô đầm mít đì và như thế có thể làm hại đến tương lai một đời cô được. Kết luận, luật sư xinh chinh phủ bồi thường cho cô 25.000 bảng kim. Ông chánh án, sau khi hỏi ý kiến các ông bồi thẩm, tuyên án cho cô được kiện và không bồi thường cho cô 25.000 bảng, mà lại bồi thường 50.000 bảng!

Phúc-Hoa thuật

CUỘN SỔ TAY

KHI các bạn dứt lag, máu chảy ra nhiều quá mà không sán thuốc để bóp, trong lúc ấy, các bạn hãy một tì bóp tì bóp bắc rắc vào chỗ dứt lag, các bạn sẽ thấy máu cầm lại ngay và không đau rát gì cả.

(Junior)

HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf
Salle de Café Moderne Billards
Fraîche et Agréable
Au centre de la Ville et des affaires

Sa cuisine est réputée la meilleure de Hanoi.
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie anzamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à
Chambres H-P Bert à partir de 1p.20
Pension table au mois à partir de 1p.50
Chambre et Pension — id — 80p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers
Diners Fins sur Commande
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire — Gérant



Số 28

Tr 300

KHUÔN MẪU

LƯỢM LẶT

Nhật báo la

Ở bên Mỹ, mỗi khi tuyển một người vũ nữ (girl), người ta cần thận do hể các phần trên thân thể của cô thiếu nữ xem có hợp với mục đích dã định sẵn không.

Một tờ báo Mỹ nói: «tượng nữ thần Vénus ở Milo (Venus de Milo) là người đẹp làm khuôn mẫu cho thiêng của Périclès; thiêng thứ hai mươi của ta cũng cần phải có một khuôn mẫu riêng mới được.»

Dưới đây là bảng do những bộ phận của người khuôn mẫu (girl standard) năm 1935 và 1936 ở Mỹ.

	1935	1936
Chiều cao	1m 52	1m 59
Cô (vòng quanh)	0 . 30	0 . 28
Tay	0 . 27	0 . 25
Ngực	0 . 85	0 . 83
Vòng lưng	0 . 60	0 . 58
Cô tay	0 . 15	0 . 14
Hông	0 . 85	0 . 83
Đùi	0 . 46	0 . 44
Bắp chân	0 . 32	0 . 31
Cô chân (quanh mắt cá)	0 . 22	0 . 21
Giày đi	0 . 36	0 . 35

Cô Edna Waldron đã được bầu làm «người mẫu 1936». Chỉ những thiếu nữ nào mà các bộ phận của thân thể do cung gần giống như thế, mới được tuyển vào làm vũ nữ cùng một loạt vở Edna.

Theo bảng đó, ta nhận rằng người mẫu năm nay mảnh hơn năm ngoái một chút. Có lẽ rồi thành ra cái mốt «gầy» chàng?

(Ciné-Monde)

Tuy vậy, không phải cứ do đúng những con số trên này nói là người đẹp. Nhưng ngôi sao của màn ảnh, như Greta, Marlene, Katharine hay Claudette chẳng hạn, nếu so sánh với bảng trên này, thì chẳng dung một tí nào cả. Vậy mà những cô dàn xinh đẹp và được hoan nghênh.

C. D.

Một tờ báo bé nhất thế giới

MỘT tờ báo bé nhất thế giới đã hành ở đảo Jeudi bến Úc châu, phía bắc bến Xứ Australie và Nouvelle-Guinée.

Tên tờ báo ấy là *Torres Strait Daily Pilot* (Le pilote quotidien du Détroit de Torres). Tờ báo thi đe thát, nhưng cái tên nghe kêu ghê!

Báo ra hàng ngày, nhưng chỉ là một tờ giấy thường rộng được 12 pouces tức là 30 phân tây, in một mặt. Báo đang in bài lâm, giá tiền mua báo thì cứ một shilling (375 tiền lát) mua được bảy số trong một tuần lễ. Tờ báo ấy không có tranh ảnh, còn những linh tinh thời sự thì đăng chậm lắm.

(Junior)

2° TRÀO NGAY NAY PHÚNG

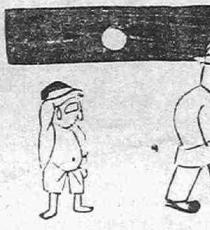


CƯỜI NỮA MIỆNG

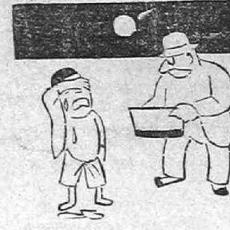
TRUNG THU THÌNH CẦU



CẬU BÉ — Ông cho tôi
xin cái mặt trăng kia.



ỦY BAN ĐIỀU TRA — Ai lai oái
oám dồi xin mặt trăng... khó nghĩ
quá!



... À được rồi!



... Cho em đây!

TRUNG THU VÀ THỜI SỰ

NGUỒI ta đang mong mỏi Phái bộ điều tra Pháp như các cô con gái làng Mộc, làng Tô mong mỏi bông trang đêm hôm rằm. Người ta đặt vào Phái bộ điều tra những bý von dây thi vị như giọng hát vui vồn lan ra trong không khí trong mát. Mọi nghe thấy tiếng, ta đã hót yểu, như mấy cậu trai lung thường ngực, say mê những lời àu yém của bạn gái thè thê trong bóng trang râm.

Các giới hoạt động han lèn. Nào hời đồng, nào cùi đại biểu, nào biện luận, nào nhiệt như đèn kéo quân dưới ánh lửa. Riêng chỉ có đám quái là kéo... dài cuộn dài lanh lêo của cô Hàng trên cung Quảng.

Và cũng như mọi lần, bánh nướng ra tranh tình yêu của dây dày với bánh réo; người ta thấy ông An ra tranh tình yêu của quần chúng với ông Lục An, Lục, vấn đề bao giờ cũng lực đực bất an như ván đe

chiến tranh hằng hái trong dạ dày của bánh réo và bánh nướng. Nhưng thử bánh này không có thể tiêu được; hai ông Lục An già có thể tiêu cả đi được thi bay biến chừng nào.

Nhưng đó cũng mới là một hy vọng dây thi vị.

Hoàng-Đạo

MÂY THỦ ĐỒ CHƠI TRÈ CON TRONG TẾT TRUNG THU

H

OM các giờ phi-phú, một nửa quốc dân, họp ở hội quán Trí Tri, có mây có hàng thiếc, hàng mã, hàng bánh đường cũng dây thi vị. Khi về, các cô hàng thiếc, hàng mã, hàng bánh đường nghĩ ra được mây thủ đồ chơi trè con như dưới:

- 1.) Liêm có nghị bằng giấy như ông tiến-sĩ giấy dà có, (dè ứng hộ cô Đoàn-tâm-Ban muốn thỉnh cầu quyền ứng cử và bảo cử cho phu-nữ).

- 2.) Cũng có nghị như trên, bằng sắt tây, mõm há to, đứng trên cái bè rộng có bánh xe, dưới bè gần

cái phèng-phèng. Khi kéo xe đi, dây xe lại, phèng-phèng kêu.

3.) Bánh mặt trăng cái lương, gọi là bánh «thình cầu mặt trăng»: nghĩa là chủ thêm hai chữ *thình cầu* vào hàng chữ «trung thu nguyệt bát» đã có từ bao lâu nay không rõ.

- 4.) Bên cù (tức đèn sê rãnh) với nhung quản làm theo tướng hình những ủy viên các giới phu nữ. Cố nhiên có giáo Đoàn-tâm-Ban đi đầu. (Xin hiến các bạn hàng mã những bức tranh của nữ họa sĩ Hàng Nga đang trong số báo này).

MỘT Y KIẾN

Thết tiệc trà dán rước
Phái - bộ điều tra

NGHE đâu các bà các cô phu nữ đã dự định thết Phái bộ điều tra một tiệc trà. Trên những bánh ngọt, kẹo, mứt, in những câu thỉnh cầu. Như thế không cần phải đe dọa thỉnh cầu mà các ngài cũng thấu hết tình trạng phu-nữ Đông-dương.

Có bà báu nên dùng những lời nguyễn vọng làm nhân bánh (chứng để tỏ rằng lòng em như cái bánh, bia ra cho anh coi). Nhưng các ỷ

viên khác cho rằng như thế khó quá, không thể làm được.

MỘT SỰ TIẾN BỘ

NĂM nay ở các hàng thiếc thấy vắng bần bóng anh kèo xe sắt tay. Trước lui, các xe ô tô kiểu tối tân đầy nhanh-nắn. Đó cũng là một bước dài trên con đường sắt... tay.

CỎ TRUNG THU

MÂY nhán vật hiện thời họp lại co thể thành một bão hòa quả hòn cỏ trung thu dù thanh sắc và thanh hương.

Bà Lê-thị-Lưu,(quả) có Lý Liên, có Biển-Đảo(bao), Cỏ Tâm-Đan (ý chung là dưa hấu), Cỏ Đào Phi-Phung (ngon gắt bằng đào Mèo trên Chapa), có Bồ-Dài-Loan, (một thứ đồ mới nhập cảng), ông Lê công Đức (một thứ hắc lè), ông Lê-Ta (hor chít, nhưng ăn được), ông Đỗ-Mục (tuy mục, cũng dùng tam), ông Ngò-tát-Tổ (thứ ngò này hàn tráng) ông Đào-Trinh-Nhất (thứ dào rẽ tiền, vì già có một trình một quả).

Nhật Nhị Linh

CUỘC

CÁ DAO

NGÀI "TRÂU"

Con trâu, mày đang kéo cày,
Người ta lại dồn, tốn mày lên ông.

Dắt về nuôi nồng tốn công,
Chợ mày thảm thịt, tron lồng, béo sú.

Mùng mịt tháng tam, trung thu
Đem mày ra bắc, bầy trò trại nhau.

Cùng loài trâu lại hùa trâu,
Gãy xứng, thủng bụng, vỡ đầu, sê tai.

Máu đào nhuộm đất láng lịt,
Trâu thua bò xác ở nơi chiến trường.

Còn trâu thắng trận về vang,
Được người long trọng, nghênh ngang rước về.

Linh đình trống rồng, long che,
Vinh vang như thế ông nghè vinh quý.

Tưởng rằng danh giá những gi,
Kiếp trâu, khốn nạn, vẫn thi kiếp trâu.

Nào người qui báu chí đầu,
Rước về làm thịt, sám nhưn người sái.



Ngàn xem lâm kê trên đồi,
Công danh cùng rứa như « Ngôi Trâu » thôi !

TÚ-MÔ

BỨC THƯ NGO

cùng có Đoàn Tâm Đan

Tú Mô nhận được bức thư sau này của Lý Toết gửi cho cố lãnh tụ phái phu nữ Bắc-cử. Vậy xin nguyên văn chuyên dat.

Nhà què ngày 12 tháng 8 năm Bình-ti
Thưa cô.

Tôi nghe nói Phái bộ điều tra bên Pháp

Chỉ nay mai sắp sửa dắp lầu sang
Kết tinh hình dán sập zô Đông Dương

Để Nước Mẹ liều lâm đường cái cách

Cho dân bão-hó, từ bắc cao sang
cho đến người khổ rách,

Được thừa on một chính sách văn minh.

ít lâu nay ở cái tình thành,

Trung, Nam, Bắc, dán tình đều
não nức,

Hop những ủy-ban rắn lâm thời,
não chính thức,

Thảo tờ tình cầu cho cả nước

Nam ta

Để dâng lên Phái bộ điều tra

Trình bên bờ cao xa soi xé,

Lại nghe nói có thay má hàng

cho chư em Bắc Việt



ỦY BAN ĐIỀU TRA — Các ông đã biết rằng rồi náo tràng cảng sáng, sao các ông cứ đập rầm ri lên thế ?

CÁC NHÀ BÁO — Chúng tôi vẫn biết thế nhưng chúng tôi cứ đập để tỏ ra rằng chúng tôi tha thiết mong cho tràng sáng.

Để trông nom công việc phải dán

bà Lý Toết nhà tôi cũng ngựa
ngày muốn ra

Chơi Hà-nội tìm đến nhà cô, hội
hop.

Bu cháu vốn nhà quê, bòp chộp,
Muốn cảng có bán gop một đài lôi.

Thưa với cô, bà Lý nhà tôi
Vốn quê kệch, nhưng cũng có theo

dời rầm bát chữ
Chẳng giỏi lắm, nhưng thông vận

litter.
Lại được cái móm ngôn ngữ giỏi
giang,

Thời bu cháu sẽ có phần hy vọng.

Bắc thư ngõ mấy lời chân trọng,
Xin cò ra tay vân-dông, hò hào.

Hô lâm sao, mà vận lâm sao

Cho cái khoản ấy được liệt vào

dán ý,
Nước Nam ta sẽ cù bà hương, bà

Cùng bà hôi vien, bà nghị chính
danh,

Chẳng cần nhớ tiếng đức anh...

Lý Toết ký
Tú Mô chuyên dat

TÚ MÔ

Cải chính

Số trước bài thơ nhai « Khâm

thien phong cành » là của một ban

đoạn gửi đến, chứ không phải của

Tú-mô.

VIỆC PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền nên đến nhà cõ-văn pháp-luật chuyên-môn

TONKIN — Số 33 Phố Quan Thành — HANOI
(Avenue du Grand Bouddha)

VIỆC KIÊN CẢO, ĐƠN TÙ, HỢP ĐỒNG,
VĂN TỰ, CHIA CỦA vân vân.

Giờ tiếp khách :
Buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
buổi tối từ 8 đến 9 giờ

Hàng Nga, nữ phóng viên của một tờ báo trên cung tráng, kiêm nữ ủy viên của ủy-ban phu nữ thượng giới, vừa rời xuống trần dư cuộc phu nữ hội-nghị. Sau khi dứt hội, có cô nết những cảm tưởng của cô và về chấn động các ban phu nữ hai giới để giới lên đồng ngày vào báo « Ngoc Thien ». Vốn có cảm tình với bản báo, Hàng Nga ưng cho chúng tôi trích đăng bài cảm tưởng của cô và cả những bức tranh họa hóa khói hài có vẻ. (Xin nói trước : đối với nhan sắc ba giới, người phóng viên tiên nőa không có con mắt khen ngợi như chúng tôi).

N. N.

CẢM TƯỞNG CỦA HÀNG NGA

Ngày 12 tháng 8 (tây lịch 24 tháng 9) năm nay... có một việc là ở dưới địa cầu : Dưới địa cầu có phuong đông, phuong đông có Á châu, Á châu có nước Việt-Nam, ở nước Việt-Nam có xã Bắc-kỳ, ở xã Bắc có Hanoi, ở Hanoi có phố hàng Quat, trong phố hàng Quat có hội Tri-Tri và trong hội Tri-Tri có cuộc họp của phái phụ-nữ.

Cuộc hội họp ấy, ta có thể ví với cuộc quân tiễn yến ở thiên đình. Chỉ khác một điều, trên trời họp nhau để ăn uống vui chơi, còn ở trên gian, họ làm những việc vô ích hơn : họ chỉ nói.

Còn nhớ bả họ là quân tiên thi đó chỉ là một cách nói cho có vẻ thơ, chứ tiên gì những người ngồi trước mặt em kia ? Các chị từ xe xem những hình em vẽ in kẽm-bài này đều biết. Em thấy có một vài « nàng » từ nhan sắc tới chí, cũng không có vẻ kiêu diễm chút nào hết : giá thử cho họ mặc nam phục thì họ lại dàn ông hơn cả đàn ông. Kèo ra thì như thể người đàn ông trên gian cũng dà vữa lòng lầm rì, nhưng đời em là tiễn ném em khó tính hơn một chút.

Bò là cảm tưởng riêng của em. Còn dưới đây là bài tường thuật

Hàng Nga

Đắc phái viên của ủy ban phu nữ cung tráng và nữ phóng viên của « Ngoc Thien » quyết bùa.

G 10 hội họp nhất định vào mỗi giờ trưa. Em đến chậm ngót nửa giờ, mà các ban lại đến chậm hơn : thói quen của phụ-nữ.

Trong hội quán họ Tri-Tri (nơi choàng là cái hiên trước cửa hội quán) bốn mươi cái ghế mây rây quanh quanh mấy cái bàn dài kê nối liền.

Trên ghế lắc đặc mây cũ ngồi nhìn nhau để so sánh xem ai đánh phán giỏi.

Em kín đáo định ngáp trước đi ba mươi nhát cái, để lát nữa khỏi phải ngáp — bao giờ mình cũng phải để phỏng. Nhưng cái ngáp thứ hai mươi ba bị bỏ giờ nửa chừng vì em trông thấy một cô cũng ngáp trả lời. Em thôi ngay, vì không muốn cho ai bắt chước.

PHỤ-NỮ HỘI NGHỊ

Bạn phụ-nữ dần dần kéo tới.
Những phần trên mà phim có nợ
thì đây với mối son cô kia. Áo mèc
cô dù các thứ màu ăn với màu thu
và không ăn với màu thu. Cố cố
mặc cái áo tim bắc vai chẳng ăn với
màu nào hết.

Người ta đến đây e lè như vào
tòa án, hoặc lồi thai như người đi
chợ, vui vẻ như người đi xem hát,
mừng rộn như người đi ăn cỗ, hoặc
kinh hãi như người đi lễ nhà thờ
hoặc trịnh trọng như người đi họp
hội nghị phụ-nữ, hoặc ngạc nhiên
như người đến đây không biết đe
làm trò gì.

Ho đến gần đồng dã cǎi gi.

Thấy người nào em cũng hỏi mấy
ban đồng nghiệp dưới trán để biện
ký « mỹ danh ». Toàn là những tên
đẹp đẽ cả : cỏ Dung, cỏ Quynh, cỏ
Hué, cỏ Tú, cỏ Trác (Tâm-Dan), cỏ
Qui, cỏ Lương, cỏ Hòa, cỏ Duyên
(nữ trai bút báo Ngày Nay), cỏ Trác,
cỏ Hiếu, cỏ Loan, cỏ Hiền, cỏ Liên,
cỏ Lý, cỏ Tâm, cỏ Trang, cỏ Đào,
V.v...

Độc lập để hưởng lấy những thành
đám nhíp nhảng, em bồng ngac nhiên,
vi :

Dung, Quynh, Hué, Tú, Ban,
Quý, Lương, Hòa, Duyên, Trác,
Hiếu, Loan...

là những câu đầu của điệu Bình bò.

Thấy hay hay, em thử dẹp lại
xem, thi không hẹn mà nén, một
phản tên của hòn bốn mươi cỏ có
thể ghép thành được mấy câu
nữa :

Dung, Quynh, Hué, Tú, Ban,
Quý, Lương, Hòa, Duyên, Trác,
Hiếu, Loan.

Hiền, Liên, Lý, Nhán, Trang, Bảo
Trân, Biển, Phượng, Vinh, Huyền
Phuong, Phá, Dao...

Thấy hùng, em thử ghép theo
diêu Ngoc mỹ nhân :

Quynh, Dao, Tú, Loan, Phượng,
Hiển,
Huyền, Trân, Trác, Tâm, Phụng,
Biển,
Lương, Hòa, Ban, Huyền, Bảo,
Trác...

Và cứ thế em có thể làm được
theo đám bầy lối hát ta, chòi hoặc
tay, nhưng bồng nhiên, không đe ai
kịp đe phòng, cố Đoàn-tâm-Dan
đứng dậy nói.

Cố nói một thời một hồi về mục
đích của cuộc hội họp, về cách tổ



chức các công việc, về cách đặt
những điều yêu cầu của phụ-nữ lên
hàng đồng điều tra.

Hết cỏ Đan đến cỏ Trác xin « nói
lời ». Xin nói lời cỏ Trác là cỏ Lý-Liên là cỏ
Đao-phi-Phụng, rồi hết người no
đến người kia, họ cứ xin nói lời
nhau mà nói, rồi nói nữa, rồi nói
nói hoài ... cái đực tinh da
ngon của đám bà được thè phô diễn
ra không còn có sún nào cẩn ngần...
Em nhìn về phía đầu bàn, chỗ nữ
phóng viên của báo Ngày Nay ngồi,
cứ thấy cỏ Duyên gật đầu mỉm cười
như thầm khen sự làm lòi của
những cỏ kia.

Đan bà trân gian với nhau có
khác.



Cuộc hùng biện mỗi lúc một thêm
hang hái, vì có cỏ Đoàn-tâm-Dan
đó, khỉ nào thấy im lặng có lội dung
lên thúc dục : « Các chị nói đi chứ !
sao lại ngồi ý ra thế kia ? »

Thế là các cỏ lội nói luộn. Người
bản văn đe này, kẽ bẩn vẫn đe kia.
Cái hùng hồn tươi cười của cỏ
Thiếu-Phượng đáp lại cái hùng hồn
nghiêm trang của cỏ Lý-Liên ; lời
nói cỏ Trác thì Hòa-diem đậm tự
nhiên, còn lời nói cỏ Đao-phi-Phung
chia ra mạch lạc hồn hôi, vi mỗi
câu cỏ mỉa ra, tay cỏ đánh nhịp
xuống mặt cái.

Một lần sự nhiệt thành lênつい
diễn, lời nói lội nói là của đám bà
gần thành ra một cuộc tranh biện,
— nghĩa là một trận đỏi cỏ. Thấy
tình thế có vẻ rối ren, cỏ Tâm Đan
lấy ngay cái cối sỏi cút trong túi ra
thôi lèn một tiếng hùng hồn ; nhù
thê cuộc đỏi cỏ lại hồn loạn hơn
trước.

Rồi cùi thế mà tiến hành, người
ta nói chán rồi người ta im... Sau
cùng, người ta bùi một ủy ban
đến đó toàn những người nói
nhất nhất.

Chúng ba giờ hơn, cuộc hội họp
giải tán, cỏ nào cũng có vẻ quan
trọng, đứng đắn, trông như nhangs
bà thù trưởng bến Pháp lúc ở trong
nghị viện bức rá.

Hàng Ngó

Lời phụ thêm — Những hình
vẽ trên đây, là chân dung của mấy
nhân vật trọng yếu trong cuộc hội họp
hôm xưa, do nét bút tinh nghịch của
Hà-Nguy. Chẳng tôi cứ nguyên bản
trich dâng lèn và đe bạn đồng nghiệp
trên cung hăng hái hoàn toàn trách
nhiệm.

Đoàn người bên trái :

1) Cỏ Đoàn-tâm-Dan, người đứng
lên hiếu triều ban phu-nữ Hà
Thành ; cỏ ăn mặc như một bà giáo
vào khoảng năm 1920, rắng đèn và
cố tư tưởng mới.

2) Cỏ Thiếu - Phụng, dài biểu
phu-nữ lao động. Người Sái-gon bởi
các búi tóc, nhưng Hà-nội bởi giọng
nói, cỏ duyên bồi cái miệng tuoi nở
và có vẻ thông minh sót sắng bối
... nói nhiều.

3) Cỏ Lý-Liên thay mặt cho phu
nữ... giọng nói mộc mạc, đều đặn
và ... thẳng thắn cũng như dáng
người cỏ. Cỏ dèn, nhìn thẳng
về một phía tường, nói một hồi như
đọc bài ở một kỳ thi, không hè
nhúc nhích thân ; lúc ngồi xuống
nhúc nhích thân - nguyên dũng diện ấy.

4) Cỏ Trinh-thi-Hoa, trong như
cô Liêu-hai cũc trong truyện Cảnh
hàng hoa. Cỏ thay mặt cho phu-nữ
lao động, lời nói gọn gàng, minh
bạch, nhưng khi cỏ cãi duyên kin
đảo cảng như vẻ người cỏ. Cỏ
nhận mình trong phái bình dân và
xin « các chị em qui phái ngồi riêng
ra cho dễ làm việc ».

5) Cỏ Tâm-Kinh tức Trác, thư ký
ủy ban phu-nữ ; viết báo, cò khuyah
hưởng bình dân ; lời nói dài-dò,
đậm đà và dẫu thâm củng như cắp
mỗi son của cỏ.

hai người phía dưới và bên trái

1) Cỏ Đao-Phi-Phụng, dài biểu
nữ giới trong hội đồng ủy ban hành
động. Lời nói mạnh mẽ, cứng cáp ;
cứ chỉ anh liệt như một nhà nř
độc tài. Cỏ hắc cài lè ràng hàng
hình dân cùn kẽm, phải đe cho
« nó » giờ lèn đă.

2) Cỏ Hiếu... Thay mặt giờ phu
nữ làm công. Bản hac il đe cỏ thi
giờ mím cười. Cỏ mím cười luộn,
chẳng biết đe hường ứng ứng hay đe
chế riêu các ban. Một lần cỏ đứng
lên trong lúc mọi người yên lặng.
Người ta đợi cỏ nói. Cỏ mím cười
một lát, rồi ngồi xuống, lặng thinh.

Ba người phía trên, góc trang bến
phai là ba người thuộc về phái bắc
bắc, đền dự cuộc hội họp đe chàng
bản bac gi.

1) Bả...? (nhất định không cho biết
tên. Xin tạm gọi là Bả... nhai hạt sạn),
vì bà không chịu được nhũng lời
« sống sượng » và « lò mang » của



một vài cỏ vô ý. Bả đứng lên
bắt bẻ một vài câu và yêu cầu
mấy nhà nř hùng biện phải lè phép
hơn chút nữa, nhất là đối với bà.

Bà mèch lồng nhất vì những tiếng
« hiếu chua, các chị đã hiếu chua »
của cỏ Đan và cỏ Trác, cho thế là
khinh cái sự thông minh của bà.

2) Cỏ Trần-dinh-Thú (tác Quynh)

Vì tranh nhau chiếc bánh sữa,



hai đám An, Lục hầm hè định choảng nhau. Ông lùn T.B.

Một nữ tài tử âm nhạc. Đến dự hội để chờ người ta khuya cãi về « quyến qui » của cô.

3) Cô Trương-lê Dung nữ sĩ. Giả cô nói nhiều cũng như cô cười thì cô là người hùng hồn nhất. Cô có cái duyên kiêu kỳ và lộ một chút cũng như người khác có duyên thầm.

Hai người (cuối trang 303.) : thuộc về phái riêng : phái im lặng. Đến để nhắc người ta nhớ tới tết Trung-



thu. Mỗi cô có một vẻ đẹp tròn trĩnh, dày dặn như khuôn trang rằm hay nhữ... mỗi cái bánh rẽo. Còn người sau là cô Duyên, nữ trù bút bao Ngày Nay, vì trong tay cô lẵng cái bút chì để viết. Cô ngồi ở một đầu bàn ngay bên cạnh cô Thiếu Phượng và cô Đỗ Loan làm người ta nghĩ đến câu « sánh duyên Loan Phượng ».



Lý Toét đứng xem trẻ múa sur tú, vây Lý Toét đều

Hàng nga yêu cầu

DƯỚC tin Phái bộ điều tra bên Pháp sắp sửa sang, nước ta để thu tập những ý nguyện của dân, tôi sực nhớ đến chí Hàng Nga trên Ngày-làm, bèn với nàng gửi lên một bài nhóp-tuyn :

« F.S. 240 — Hàng Nga: tên nǚ n-1026 phò Đướng minh Hoàng, Cung Quảng hàn. »

Phái bộ điều tra Pháp sắp tới nơi Stop. Một dịp tốt để tôi bày nguyên vong của các tên nǚ Stop. Hàng Nga nên hào chí em lập ngay iản thời ủy ban phu-nữ cờ đại biểu xuồng dự Đóng-dương đại hội nghị Stop. Không phản đặng phái gi cả Stop. »

Bức điện tin gửi đi, tôi đợi mãi không thấy điện tin của Hàng-Nga trả lời. Nhango đậm hôm 12, 13, 14 ta tôi ra sân xem thiên văn thấy mặt trăng mờ ám, phảng phất như có cái gi bao bọc. Vào khoảng giờ dusk đậm hôm 13, xác mặt trăng sẫm lại như đám mây. Tôi chỉ cuộc hỏi nghị quan tiền ở trên áy kích liệt và gay go lắm, và lo cho phu-nữ trên áy không khỏi tránh được cái nán chia re như dưới này.

Sáng sớm hôm 14, tiếp được điện tin sau này của Hàng Nga :

« F.S. 311. Ngày Nay Hanoi. Các chị em tên nǚ đã cờ tóm lâm đại biểu trong áy ban chính thức để đe, trình tội tiền nguyễn. Sẽ xưởng ngày Stop. »

Tôi đang mong đợi Làng Nga thì tôi nhận được một cái điện tin khác: « F.S. 314. Ngày Nay Hanoi. Không công nhận Hàng Nga là đại biểu phu-nữ Stop. Chắc vẫn tại sao Lám thời áy ban trong có một đốm loi biếu thành Ủy ban chính thức Stop. Sẽ xưởng đợt Đóng-dương đại hội Stop. Ký tên: Tây vương nǚ

Tôi đánh thứ hai ghen lòng đợi. Hôm sau, Hàng-nga xuống trước, áo kính, áo kem mới, mòng tay son đỏ (nhé hương của cô Duyênl), vấp môi cái cớp lớn, iỏi nói hùi :

— Thế nào, công việc trên áy ra sao?

Hàng-nga sai cười đáp :

— Cờ gi dâa. Hôm 12 được điện tin của ông, tôi lập tức gọi về đợt cho các chí em tiến nǚ. Buổi họp à Ngày-làm có hơn 100 người. Song khi bán định, mọi người đều bằng

lai đánh dập. Tôi chỉ còn cầu có cái chết là thoát. Nói xong, thở dài.

Đi một quãng, gặp mấy người dân bùa đang kéo cái xe bò đầy những cuộn Hàng-nga khẽ bảo tôi : « đây chắc là lao-dộng giới ». Rồi liền lên gọi :

— Này các chí em lao-dộng!

— Bùm, bà gói mua cuộn?

— Không, tôi muốn biết các chí định thành cầu gi?

Một người lúy vật áo lam mồ hôi trán, thành thực nói :

— Lập giới phát, chúng tôi chỉ muốn cầu sao cho cái xe cuộn nhẹ di một chút chỗ đỡ khò. Thê thôi.

Tôi đưa Hàng-nga đi thăm thượng giới, nghĩa là vào một hiệu bánh trung thu ở hàng Bảo. Hàng-nga hỏi bùa bán hàng :

— Thưa bà, bà có hình cầu gi không ạ?

— Có, tôi có hình cầu.

— Bà thành cầu gi?

Bà hàng nói một nụ cười, hai tay bưng một hộp bánh :

— Tôi thành cầu có mua cho cái hộp bánh này. Thật là thương hảo hạng. Bùm, toàn là nhân hạt sen, long nhãn cả.

YÊU CẦU



LỤC — Tôi xin phép ủy ban điều tra...



AN — Tôi xin phép ủy ban điều tra...



LỤC — Tôi xin phép ủy ban điều tra...



AN — Tôi xin phép ủy ban điều tra...

Hàng-nga thất vọng, quay lại hỏi

— Thế còn điều gì cần của bạn
dân tộc các ngài?

— Chúng tôi? Ban thành cầu của chúng tôi chia cho dân tộc, hoàn toàn dân. Mãi rất nhiều nhóm cha đẻ làm việc: ngoài Bắc, nhóm An, nhóm Lạc, nhóm Hòn Trè, nhóm Khôe, nhóm Le Travail, nhóm Bình-san, nhóm Phan-Tâ. Trong Trung có nhóm Phan-vân-Quảng, nhóm N. V. Kiến; Trong Nam, có nhóm La Latte, nhóm Quản-hat, nhóm Nguyễn-phan Long, các kế nguyên các nhóm cũng đã nhiều rồi, không nói đến dien thinh cầu nữa.

Hàng-nga nhà tôi điện vào Ủy ban chính thức trong Nam là ý muốn hợp tác để cùng đi đến Đồng-dương đại hội nghị.

Ba hàng sau, nhân được điện tin trả lời:

— T. S. F. 022 Hertz. Ủy ban chính thức gửi cho Hàng-nga tiền nay đại biểu thương giái.

— Ủy ban chúng tôi làm việc đã chịu bao nhiêu nỗi khổ khăn, bao sự chia rẽ rồi, nên không muốn bàn truyền trên cung trăng với người trên cung trăng nữa. Yêu cầu mất trăng không phải là công việc của chúng tôi. Stop.

Hàng Nga giận xé phảng bức điện tin, quay trở về trại. Trước khi lên máy, nói:

— Tôi về chuyện này, hội họp cả phu nữ các giới, xóm bờ những điều yêu cầu trước, chỉ quyết định có một điều: từ nay trở về sau, yêu cầu các bà hãy thấy ông chồng định đi hội họa nhất định không cho phép.

Tôi lẳng lẩm lo cho vận mệnh của Đồng-dương đại hội qua.

Thạch-Lam

GỬI BÀI ĐĂNG

Tất cả những bài đăng ở báo NGÀY NAY từ số 16 đều tinh tiến nhuận bút. Khi nào đăng toàn bài ngắn hay tranh (thì dù như Vui cười, Lượm lặt, v.v...) tác giả dứt khi nào có trên 4 bài đăng rồi làm một bài kết (nói rõ bài giang ở số nào) gửi về nhà báo, nói rõ muôn lấy tên, sách của Đời nay hay báo. Nhận được bài kết, nhà báo sẽ gửi đi. Nếu số bài đăng không quá 4 bài thì hết bài tháng, tác giả cũn gửi bài kết về và chờ biết rõ enough báo hay sách của Đời nay.

N. N.

Mời lại

PETROMAX

- N° 900. — 100 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 26 giờ
N° 821. — 200 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 18 giờ
N° 709. — 300 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 12 giờ



— Anh không tö... ôt mà vợ tö... ôt
cũng khööng tö... ôt ! ...

— Nếu anh đánh tôi hãy giở thi
ba ta đều khööng tö... ôt ! ...

Hat san

Còn thiếu

Khoa-hoc số 135, trong bài « Mộc Cán » (cây đâm bụt):

Có hai thứ đâm bụt: thứ trắng và thứ đỏ. Thứ đâm bụt là hoa nô đôn. Còn thứ trắng tím là hoa toàn trắng.

Đã có nhiên: Thủ đô hoa nô trắng thế nào nào được? Nhưng còn thiếu nhiều lắm, xin chua thêm giúp Khoa-hoc, gọi là cũng có chút ít gộp chung vào sọ khô-cửu khoa học vậy: « Thủ tim hoa nô tim, thử hồng hoa nô hồng, thử đòn hoa nô đòn, thử kép hoa nô kép và thử tây hoa nô tây vậy ».

O

Ngửi bằng mắt

Cùng số báo ấy, trong bài « Quán lúa trú chuột » :

Cầm song chuồng lợn, và vây đầu hòa vào ruộng lúa, chuột nuốt thấy mâu hỏi thôi và khét lanh di không cầm cảng có.

Thì thỉ để thường chuột nuốt ngửi bằng mắt! Mâu hỏi thôi và mâu khét, ý chứng Khoa-hoc đã dùng cái chảo hỏa học chế ra.

Còn như hào lù chuột nó lanh di không cầm cảng có, thi ra nó lanh di rồi mà có thể « cầm cảng » được.

O

Thé nào?

Cũng trong bài ấy:
Lấy cây riêng là đồ già ví đê làm

thết chuột) cầm vào ruộng, chuột
ngồi tháp thế mà sợ hãi náu.

Người thấy thế nào? Còn như chuột sống có sự sống (dòng, đê nấu một món ăn khoa học) không, và có thành khoa học biết. Món ăn khoa học của ông Tiểu, Hán dài san xin đem biến các cô dày có trung thư, hình như ngôn ngữ và lịch sử làm đây. Khi nấu món ấy, các cô nhớ cho thêm ít lá với khoa học, vài thành bánh khoa học. Bayo vài con ruồi căng thẳng.

Khó nghĩ.

Hanoi-báo số 38, trong bài « Chung Quanh việc ủy ban điều tra sắp tới Đồng-Việt »:

— Bé yêu cầu cho kéo giải được toàn quyền tự do.

Hanoi-báo phải nói rõ ra thì đại biểu bảo giải mới biết đường mà yêu cầu chí. Vợ toàn quyền tự do là thế nào? Toàn quyền có phải chữ Pháp là « pleine pouvoir » khööng? Phải xin được « plein pouvoir » thi e hơi khó. Chỉ bằng ta hãy xin được ngôn luận hoàn toàn tự do đã.

Hàn-lâm dài sạn

CÁI ĐẦU SU' TÙ'

Mấy hôm nay trê em Annam vui lắm, có i nhiều người lớn tuổi cảng được vui, ni được múa đầu sur-té.

Còn sur-lử người ta gọi nó là bách-thú-vương, cho nền người ta hình dung cái đầu nó cho trê chơi, ý chàng láy « khuez »

Ai đã được xem đám rước sur-té tất cảng thay cái vê mạnh mẽ hàng tráng tung bàng, i thấy ở mấy cậu bé Annam,

Trống, thanh la àm y, đèn duoc sáng-trang, da đê cái đầu sur-té, lại trán gỗ, mũi hếch, mắt lồi, râu quai nón, cậu bé dội nò vào, theo nhịp trống mà múa nghênh ngang, ta phải nghĩ ngay iê năm quan nay đâu?

Đẹp thay, hàng tráng thay cái đầu sur-té trong đám rước!

Ta huy di theo mò xem cái dẹp cái hàng tráng lén dẹp nào.

Thì thỉ để thường tên, cái tên nò lại rõ ra. Cái đầu sur-té, trước mòn giật voi hào (với dám tre con) hoặc một đồng bạc (với dám

này) nó tròn lên, rồi lát lát, rồi dập dập, rồi lát lát huy hia. Rồi đập, mít tiếng trống là một cái lát của cái đầu trán gỗ, mũi hếch, mắt lồi, râu quai nón kia. Trước, đê không, nó hàng tráng bao nhiêu thay giờ, trivore thế lực đông tiên, nó đê tiến bộ nhiều.

Không biết ông Tàu nào đã nghĩ ra cái trò chơi vò khán cách ấy, mà ông Annam nò dã bắt chước mà nhấp rắng nò vào dây.

Thuy-sư

VUI CƯỜI

THẬT THÀ

Gavroche bắt được ở vườn hoa một cái giây trâm quan tiền tay dưới giò của người bán hoa.

Qua sáng hôm sau, Gavroche lại đem cái giây trâm quan tiền tay trồ cho người hàng hoa.

— Chiều hôm qua, có phải bà dỗ mứt trâm quan tiền hò bà?

— Phải đấy, cậu em a, cậu thực thà lầm nñi, nhưng hôm qua chỉ đánh mất hòn mứt từ giây to trâm quan, chí có đánh mất hai mứt chếc giây iê năm quan nay đâu?

Gavroche hỏi dỗ mứt vò dập :

— Là vñ... lần trước tôi cảng bắt được một lát giây bạc chấn trâm quan, nhưng cái ông đánh mất trâm quan ấy tại không có tiền lè trong mìn.



— Đó là một sự van bắt đắc di. Mỗi ngày thầy thuốc chỉ cho phép tôi hút có một điều si gâ thoái.

(Ric et Rac)

ĐÈN MANCHON KIỀU MỚI RẤT TỐI TÂN



Giống giòi chế lai Đức quốc — Đèn bằng dầu lửa và dầu sango — Rất tinh xảo, rất ict xix, rất bền bỉ, ngon lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sải đèn Petromax rất được tên, i hao dầu — Cách đổi rất dễ dàng, không sợ ch襌 khắc diều gi, ai cũng có thể đổi được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ au công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hon hết — Đèn Petromax có bảo kiết luon luon.

Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG:

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Đèn phu tung các hiệu đèn đều có bán đâ.
N° 28 Bờ TÔNG — ĐỐC — PHỐ — CHOLON

3° TIỀU



THUYẾT

NHỮNG NGÀY VUI

TRUYỀN DAI của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

THÁY Duy đã thi thố
hết cả ba mươi kẽ
rồi mà vẫn chưa
có một chút công
hiệu gì. Phương
liên cười bảo bạn :

— Ông nghĩ không ưng mua xe,
là phải lâm. Mua xe ô lô để làm
gì mới được chứ? Anh không nhớ
mấy hôm trước có người bực
minh về ô tô đã đem đến hằng
nhờ mình bán xe họ đấy ư.

Rồi quay lại nói với nghị Hảo :

— Thưa ngài, người ấy mua ô
hàng chúng tôi cái ô tô giá hai
ngân hai. Mới đi được ba tháng,
nay chán xe gửi chúng tôi bán
lại hộ mà chỉ đòi lấy cọc ba, bốn
trăm thôi.

Mặt ông nghĩ sảng quắc lên :

— Cỏ ba, bốn trăm thôi. Hay
xe hư hỏng chỗ nào?

— Thưa không, còn tốt nguyên.

— Vậy sao không có người
muốn mua?

— Vì chúng tôi còn giữ kín.
Chúng tôi bán lại một nghìn cũng
còn rẻ chán. Như thế, chúng tôi
cũng an lâi được sáu, bảy trăm.

Nghị Hảo ngẫm nghĩ rồi bảo
Phương :

— Giá cái xe ấy cứ bán nguyên
giá ba trăm thì tôi xin mua.

— Thưa ngài, chúng tôi cũng
xin vắng. Quý bộ ngài mua cho
là tốt rồi. Đó cũng là cách làm
quảng cáo của chúng tôi. Vậy sẵn
xem, chúng tôi xin đưa ngài về
Hanoi, đến xưởng xem xe, ứng thi
ngài mua, không ưng thi chúng
tôi lại đưa ngài lên Bắc-giang.
Như thế có được không ư?

Nghị Hảo mừng quỳnh, nhận

lời ngay. Ông ta vẫn định về Ha-
noi cô chút việc. Thế mà lại săn
cô xe đi không mất tiền, còn gi
hơn nữa. Ấy là chưa kể cái ô tô
giá rát hời mà sau này có thể bán
lại được đê ăn lãi. Ông ta liền
xin-phép đi thay quần áo.

Đèi Điền ngồi lại chờ. Phương
và Duy đưa ông Bô-chánh về
dinh. Duy hỏi Phương :

— Ông hăng có cái xe nào như
anh nói đâu?

Phương cười :

— Khi đến Hanoi sẽ bảo hắn ta
ràng xe ấy vừa bán mất rồi cũng
được chứ gì. Quý bộ đưa nỗi

hắn ta vào xưởng thì thế nào
chẳng bán được cho hắn ta một
cái xe?

Đó là mưu kế thứ tư của bọn
Phương Duy. Nhưng kết cục : hai
chàng nhận được một lời hứa
của ông nghị : « Khi nào cần mua
xe, tôi sẽ đều hăng của các ông ».

Duy cầm tíc bảo Phương.

— Nghị đã thực!

XVI

Duy ngồi bàn giấy soạn vở kiều
số báo sau, trong lòng vẫn còn
cảm xúc nghị Hảo. Chàng lầm bầm :

« Được, rồi bảo anh Phương viết
một bài tường thuật hài hước ! »
Nhưng chàng nghĩ ngay đến
lòng nhõn nhèn của các nhà viết
báo hay thù vặt hão huyền, và
phá lên cười một mình.

Có tiếng gõ cửa. Duy không
quay lại, dỗng dạc nói :

— Cứ vào!

Người gõ cửa là Nga. Nàng tiến
đến bên bàn đưa cho Duy một
tập giấy rộng bẩn viết chử phảm
tim mà nói rằng :

— Thưa bác, người ta gửi bài
đang bao.

Duy đỡ lấy lâm nhầm đọc :

« Cõ Nga yêu qui... »

— Thưa người ta gửi cho cô,
chứ cô phải báu đáng báo đâu?

Nga vò kinh ngạc :

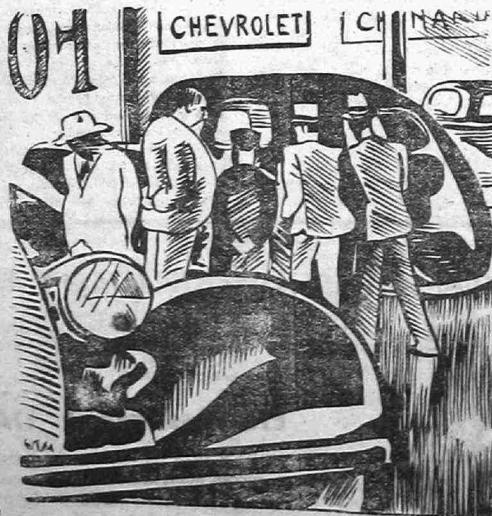
— Thế à, thưa bác?

— Giả cõ gọi tôi là chủ thì còn
cô lý hơn. Tôi là em anh Phương
cũng đã quá lầm rồi.

— Cũng được. Chỉ sợ gọi bác
là chủ, người ta lại tưởng bác là
em cháu, vì trông bác cũng chẳng
già gì.

It lâu nay Duy cũng dè ý đến
Nga. Vâng chàng lờ mờ hiểu rằng
nếu chàng lấy vợ thi có lẽ không
người nào xứng đáng địa vị bằng
con gái bạn. Nga có cảm tình
với chàng, chàng vẫn không
biết, vì sống với nhau như trong
một gia đình, đã để mỉa phản
biệt được sự thản mặt với lòng
yêu đương? Hay cứ hỏi thẳng
Nga? Như thế vẫn thẳng thắn
đối với bạn, thẳng thắn đổi với
người con gái mà mình yêu
thầm.

Trước kia, Duy vẫn do dự ngần
ngại, e cái chức trách trọng



dinh sẽ làm tồn tại đến nghệ thuật của mình. Nay sự do dự ấy không còn nữa thi chàng lại sợ bị tu chối. Vì chàng thấy chàng già quá — năm nay chàng đã hai mươi bảy tuổi, mà Nga mới chưa đầy hai mươi, với bao vẻ xinh tươi mơn mởn.

Nhưng hôm nay nghe Nga bảo thẳng cho mình biết rằng mình không có giá, nghĩa là không hơn nàng mấy. Duy vui chưa chan hồn vọng.

Thấy Duy ngày người ra nghĩ. Nga hỏi :

— Không dũng được à, thưa bác, thưa chủ ?

Duy cười :

— Thí vẫn có nhiên là không dũng được ! Ai lại dũng thư tình lên báo bao giờ.

— Thư tình à ?

Duy lật xem tên ký :

— Trịnh, Trương hay Trọng đây ?

Nga cũng cùi xuống nhìn :

— Dê Trương,

Duy gióng mía mai :

— Sao lại còn dê. Người ta gửi thư cho cô mà...

Nga nói tiếp luô :

— Mả cháu không biết tên người ta.

— Võ lý !

— Chủ không tin ?

Nga liền đem truyện hàn.Ngã, chủ nay của nhà mình thuật so lại cho Duy nghe một lượt rồi hỏi :

— Lão hán đến tịch ký bộ an tây, hòn báu vè chơi nhà cháu ở làng Lũng-thượng, bắc con nhỏ ?

Duy mài đọc thư, không nghe rõ lời Nga. Bỗng chàng hét lên cười :

— Ô, vẫn chương hay la !

— Thế sao lại còn không dũng được ?

Duy hỏi :

— Mâ hình như có phúc đập thư của nó.

Nga thản nhiên đáp :

— Cô. Một lần.

Duy hơi tái mặt, Nga nhác nhìn thấy, mỉm cười :

— Trả lời chứ đã nhận lời đâu !

— Cậu, mẹ biết thì sao ?

— Thế sao ? Cháu dâi nói với cậu cháu rằng cháu trả thù cho cậu cháu. Nhưng, như thế cũng dễ rồi. Bây giờ cháu nhớ bác dâng hộ cháu câu này vào hộp thư : « Cùng ông Trương ở làng Lũng-thượng. Những bài văn ông gửi qua tay có Đỗ-mông-Nga, báu bao thư ký, xin sẽ lẩn lượn dâng báo ».

Duy cười lớn :

— Khà ! Khỏi hài khà lâm. Phải dê cô chủ trương một mục vui cười mới được.

— Một mục vui cười trong báo Tự-dộng, trong Auto-revue ?

— Chứ sao ? Nhưng hân ta có đọc báo của mình đâu, thiết tưởng

giá có dâng câu của cô vào hộp thư, hân cũng không biết.

— Thế thi bác không sao. Bác chẳng thao khoa lâm lý một tí nào. Tôi bảo có cô Đỗ thị mông Nga viết mà anh chàng lại không đọc ? Tôi chắc, không những hân ta mua một năm, mà hân ta còn làm quảng cáo cho báo minh nữa kia.

Duy ngửng lên nhìn Nga, lòng vira kinh mèn vira yêu đương. Chàng toàn ngó lùi ướm hôi xem Nga có thuận làm vira mình không, thi giữa lúc ấy có tiếng gõ cửa. Rồi một người mạnh bạo bước vào phòng, vừa cười vừa nói :



Báo của ông ra hôm nay, tôi vừa mua một số đấy.

Vừa nói chàng vừa giở ra một tập báo.

Rồi cười nói tiếp :

— Ông đã biết đấy, tôi rất thích nghe báo, và báo nào tôi cũng mua, cung đọc. Tôi đọc cả những truyện kiếm hiệp, kiếm tiên nữa. Nhưng tôi không mua năm báo nào hết. Tôi gì phải không, thưa ông ? Minh ở Hanoi, nghe trê rao ngoài phố, gọi vào mua một số. Nhờ thế em phải tiền không ? Má tôi tránh được cái nạn mất báo khỏi phải mua công viết thư lên báo hối lỗi sốt sắng...

Chàng kéo một thời về cái tệ mất báo, về cách xếp đặt vụng vè

nhé Phuong bàn về cái kế hoạch mò báo của chàng.

Phuong là một vị giáo sư khoa học có giá trị tại trường trung học. Chàng đã từng học hồn năm ở bên Pháp và đã đậu Cử-nhan khoa-hoc. Về nước, chàng được bộ ngay giáo-sư và lương tháng kẽ cung đê cao, có lẽ đến gần ba trăm bạc.

Nhưng trong thời kỳ học tập bên Pháp, cũng như ngày nay trong thời kỳ dạy học, chàng chỉ chuyên nghiên cứu có một thứ: báo chí. Chàng nói với hết thảy các bạn bè và những chỗ quen biết rằng nghề gỗ đầu trê, chàng chỉ theo tạm, cái nghề chính của chàng chỉ là nghề viết báo, mờ báo.

Theo tam, nhưng cũng đã hồn mướt năm nay rùi. Đã từ người nói dùi báo chàng : « Nếu ông cứ duy định mãi thi tôi e ông sẽ xuống âm phủ mờ báo cho Diêm-vương và quý xúx đọc ! ». Phuong mỉm cười đáp lại : « Thủ chi đe định xuôi đời còn hơn hắp tập, luộm thuộm như những ông chủ báo lầm thường ».

Thì là Phuong có dịp nói đến những sự sai lầm, những sự kém cỏi, những sự xoàng xĩnh của hết thảy các tờ báo trong nước. Nào báo này không có tôn chủ rõ rệt, báo kia tòa soạn vô học. Nhưng chàng chế nhặt về cách xếp đặt vụng vè, và cái vùn bỗ ra làm báo quá ít ỏi. Chàng nói :

— Mới ti toe một vài vạn đã đội mờ báo hàng ngày. Với tôi thi it ra phải sáu mươi vạn, phai, sáu mươi vạn. Ông cho là to à ? Tôi chỉ cho là vùn bỗ ra. Vì những tên quảng cáo dâi hết năm vạn.

Muốn tò ráng đó là một sự quan hệ, rất quan hệ trong làng báo từ xưa tới nay. Phuong thảo kinh ra lúi đi lúi lại, rồi deo ngực ngắn lên cặp mắt cận-thị hắp hầy. Đoạn chàng háng dâng bão chủ nhà :

— Giả bắc cho uống nước ?

Thế là câu truyện kéo dài tưởng không bao giờ rứt. Cái công trình quảng cáo trong lai áy ở Hà thành còn ai không biết. Kè thi cũng vĩ đại và khôn khéo thực, nhưng nếu có năm vạn bỗ ra làm quảng cáo cho một tờ báo quốc ngữ.

Lần này ở phòng giấy nhà báu Tự-dộng cũng như mọi lần khác, khi nói dê đặt giàn thường xe đạp vòng quanh Đồng - đƣong. Phuong dùng dây giơ hai tay lên trần, như một người thi xe đạp chuyên môn, gần về đến đích tung hô của quần chúng :

— Vòng quanh Đồng - Pháp ! Vòng quanh Đồng - Pháp ! Ông trưởng tôi không làm nổi ?

— Cũng như cuộc vòng quanh nước Pháp ?

— Chào ông chủ nhiệm !

Duy nghĩ thăm :

— Thôi, chết tôi rồi. Ông này mà đến chơi thi chắc chắn là mót hết một buổi sáng nghề truyền mò báo.

Như đọc dure tư tưởng của mình, ông khách hồi luô :

— Ông bán ? Nếu ông bán, xin để khi khác tôi lại đến.

Duy muốn đáp : « Vàng, quâ thực tôi bán », nhưng chàng chỉ mìn một ny cưu rât tự nhiên giò tay ra môi :

— Ông ngồi chơi. Thưa không, tôi không bán gì hết. Tôi rất vui lòng tiếp chuyện ông. Thưa ông, hôm nay ông nghĩ ?

— Vàng, hôm nay thứ năm,

trong ban tri sự của hết thảy các tờ báo chữ Pháp và chữ Việt.

— Rồi ông xem, khỉ nào báo của tôi ra đời, ông sẽ thấy cách tổ chức khôn khéo hoàn toàn. Hiện giờ, tôi còn dương ở thời kỳ điều tra, nhận xét, khảo cứu.

Chàng rút ra một quyển sổ con, nói tiếp :

— Đây này, ở cá trong này, pre jet mờ báo ở cá trong này.

Duy rùng mình, lo sợ, vì biết thế nào Phuong cũng đem cái kế hoạch mờ báo ra nói cho mình nghe trong khoảng ít là ra một giờ đồng hồ. Ở Hanoi, và ở các tỉnh lỵ các thành phố Phuong đã đi qua, dê trong hầu các giới tri thức, it ai không một lần được

Nước hoa nguyên chất

HIEU CON VOI

1 - Paul Doumer - Haiphong

HANOI	MM.	Tchi-Long 43, Rue des Paniers
NAMDINH		Thien-Thanh Pho Khach
VINH		Quang-Hung-Long Rue Sarrant
HUE		Phuc-Thinh 7, Rue Gia-Long
TOURANE		Le-thura - An hieu Quang - hung - Long
SAIGOM		Pham - ha - Huyen 36, Rue Sabairain



LINH

TRUYỆN NGẮN

— Chứ lại gì!

— Vở báo của ông sẽ là tờ báo
Match Annam.

— Match là tờ báo thể-thao.
Còn tờ báo của tôi sẽ là tờ báo
chính trị, xã hội, kinh tế, dã ca.
Cuộc vòng quanh Đông-Pháp chỉ
là một trong những phương pháp
quảng cáo mà thôi... Ông cho là
không thể được à? Có thể được
tầm chì? Đấy này.

Phương đến chỗ treo bức ảnh
đỗ Đông-duong và như đã hứa
thuộc lòng đường lối, trả troi nói
rất mau:

— Đấy này. Bắt đầu từ Hanoi, ta đi một mạch lên Lang-son đi Ha-giang qua Cao-hùng, Bảo-lạc. Ta bỏ Bảo-hà vi đến Bảo-hà tắc tị không đi Laokay được. Rõ ràng tiếc, vì nếu có đường Laokay thì ta sẽ được cái thủ leo qua Chapu di Phong-thò. Vậy từ Ha-giang ta xuống Tuyêng qua Bắc-giang, Bắc-mục, rồi theo đường Phú-bộ, Hưng-hoa, Hòa-bình, Ninh-bình, Thành-hoa, Vinh, Hái-tỉnh, Huế, Tourane, Qui-nhon, Nha-trang, Phan-thiết, Saigon, Bắc-liêu, rồi tại lội lên Rạch-giá, Sadec, mà sang Phom-Pênh quanh một vòng
hồ Tonlé-sap, ngược lên Pakse, Savannakhet rồi qua Vinh ra Hanoi. Đấy ông có, có thể lâm chừ. Như thế chỉ từ 20 đến 24
đoạn đường là cùng. Giải thưởng
vòng quanh Đông-Pháp của báo...
Tên báo sẽ tìm sau. Hiện giờ tôi
chưa nghĩ tên báo với.

Ngừng một lát và không thấy
Duy bén tán diệu gì, Phượng lai
tôi:

— Ông tưởng cuộc vòng quanh
Đông-Pháp có đủ âm tiếng ở
Viễn-dông không?

— Âm tiếng lâm chừ!

— Ta sẽ mời người Nhật, người
Tau, người Nam-duong quân
dảo, An-dô, Xiêm-la đến dự cuộc
thi. Cuộc vòng quanh Pháp quốc
có những bậc « khồng-lồ », thi
cuộc vòng quanh Đông-Pháp cũng
sẽ có những bậc khồng-lồ : les
giants du tour!

Duy ngửi mắt dăm dăm nhìn
đồng hồ treo, và trả lời :

— Vì đại thực!

Ba chữ « vĩ đại thực » chỉ có
nghĩa « hon mươi mốt giờ rồi! »
Nhưng Phượng nói như thường,
đương hăng, đương theo đà, khó
tỏa mà kìm lại được;

— Ấy, mới là một phương pháp
quảng-cáo, còn những phương
pháp khác cũng vĩ đại như
thế. Thị dụ... chẳng hạn bây
giờ tôi mua máy ảnh thủ quán
của những hội bóng tròn kha
khí ở Hanoi và ở các tỉnh
đến tôi báo : Tôi ước vào mỗi
tối hai nghìn bạc. Các ông có
kém cầu thủ thực giỏi, và luyện
tập thực công phu để tranh

giải nay mai » thì ông nghĩ sao?

Phượng gật gù nhìn Duy nhắc
lại :

— Vâng, thì ông bảo sao?

— Thị các báo hằng ngày,
hàng tuần sẽ nể khen ông
là một nhà Mạnh thường quân,
chứ còn sao nữa?

— Thị vẫn : Nhưng tôi muốn
khuyến khích thể-thao, không
phải chỉ để trở nên một nhà
Mạnh thường quân. Tôi muốn
thể-thao sẽ đưa làn sóng người
từ nơi này sang nơi khác. Chẳng
nhưng, tháng này ở Namđịnh có
cuộc đá bóng long trọng, mà
tất phải long trọng khi nào cầu
thủ sẽ toàn là những tay như
Lý huệ Đường hay it ra cũng
như Trương, Goòng, Ba Giả, Pen-
hong và thi bao nhiêu người
thích thể-thao ở các nơi Hải-
phòng, Hanoi, Hué, Saigon sẽ
phải kéo nhau về Namđịnh xem
đá bóng. Mỗi người ấy sẽ là
một độc giả của báo tôi, và
báo tôi ra riêng một số về cuộn
đá bóng long trọng kia. Nói tóm
lại...

Đây mừng hảm, vì đoán chắc
rằng đã đến nói tóm lại, là
gần hết. Phượng ngâm nghĩ một
giây, rồi nói tiếp :

— Nói tóm lại hết các phương
pháp, chỉ có một mục đích
tìm độc giả mới, gầy độc giả
mới, nghĩa là những người xưa
không bao giờ mò đến tờ
báo. Làm thế nào cho những
người ấy phải đọc báo, ấy là
mục đích của những phương
pháp quảng-cáo của tôi. Ông
tinh hiện giờ tờ báo nhiều độc
giả nhất in ra có một vạn số.
Như thế sống sao được? Nếu
báo chí có thể có một vạn
độc giả thì rất vui vẻ lý. Nhiều
người không đọc báo, chỉ vì
không biết đến nó. Bây giờ
khắp nhân dân trong cõi Đông-
duong đều biết tiếng tờ báo của
tôi, thi ít ra trong một nghìn
đàn số cũng được một người
đọc báo, vì chỉ ít nhất cũng
có hai vạn rưỡi độc giả rồi.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

T RONG hiệu Mỹ-kinh.
Gửi những tiếng

tâu tiếng latieng bốn
cơ ôn áo, bát lèn một tiếng gọi
gọi gõng : « Hầu sáng ! » Ở o bản
đồi diễn với o bản tôi ngồi. Tôi
quay nhìn sang : Một người dân
ông khoảng ngoài ba mươi, ngực
đáy bát mêt, nết mêt rân rỗi, đều
tần, trê trung, với đôi lông máy
tai, hai con mắt sắc và to, cái trán
nở nang, súng sủa, cái miệng rộng
với cặp môi dày và dô rất tươi.
Theo thói quen của lối, khi gặp môt
tú mà tôi lưu ý, tôi đặt người ấy
vào một hàng nhất định trên cái
bảng mực. Lục trưởng-lực trong
ic tôi : Vâ tôi nhận thấy người ấy
ó tri thông minh, có tình qua
ngel, nhưng lại có lòng dê cảm
lòng, dê phu tông. Tôi còn mài
lầm dâm say nghĩ, tim tôi, nhận
vết thi người trê tuổi như cảm
háy tình tò mò của tôi, quay phai
lại rồi cũng ngày ra nhìn tôi.

Bỗng người ấy đứng dậy di sang
và tôi, mím cười rất có duyên
và chia tay ra, nói :

— Ông vẫn được mạnh?

Tôi còn ngạc tưởng người
rê tuổi trê trong lâm, thi người ấy
tâi nói tiếp luon :

— Lâu nay ông có xuất bản
hêm truyền nào không? Các
hầu hanh dọc truyền của ông lâm.
Rồi ý chưng cho là mình lô lõi,
người áy chưng :

— Con tôi thi xin thú thực : Bản
quá, chẳng có thời giờ rỗi mà xem
tieu thuget. Nhưng các cháu nò
shen truyền ông hay lâm.

Các cháu hân là con ông ta, và
lớn lâm độ mười ba, mười bốn
tuổi là cũng. Tôi mím cười nguong
ighien. Các nhà văn ai chẳng tự
phu lì nhiều. Nl xung long tu phu
của tôi bị tinh tò mò lân ái ngay:
Tôi muôn biết người thiếu niên
vạm vỡ, đẹp trai kia, tôi dâ gắp
nội lân ái dâu, vi tôi mang máng

nhớ ra rằng hình như người ấy
lâm chủ động trong một câu
truyện hay hay mà tôi đã có dịp
ghi chép vào cuốn sổ tay, rồi bỏ
quên bỗng dì mất.

Nhân người ấy phản nản về sự
tiếp khách chậm trễ của bạn hữu
sáng, tôi liền nói :

— Hay ông sang ngồi cùng bàn
với tôi cho vuoi. Ông đã gọi lấy gi
chưa ?

— Chưa...

— Vậy mời ông hãy uống chén
nước trà khai vị đã.

Güea lúc ấy, người phụ bếp
bung ra một cái quạt gỗ khởi bay
nghỉ ngút và di qua bàn tôi. Tôi
liên nùi lúi, thò tay vào quạt nhặt
láy súi dâm dật xuống bàn, và
mím cười bão người thiếu niên :

— Ở đây, phải làm thế nòi
được. Chờ hò hau, thi hoa may
chin giờ mời có thê ăn... Thưa
ông, ta cung ăn xiu mai nhé?

— Vâng.

Rồi vừa ăn, người thiếu niên
vừa hôi tôi :

— À, ông Ninh báy giờ ở đâu
nhỉ ?

Tôi chưa kịp trả lời thì người
øy đã hỏi tiếp luon :

— Ông Ninh cùng di với ông đến
choi nhà tôi đánh lò lôm hòi năm
kia, khâ tôi còn ở Ha-dong áy mò!

— À !

Tiếng « à » của tôi là một tiếng
kêu vui mừng thoát ra đê tò rảng
tôi biết người ngồi trước mặt tôi
lá ai rồi. Nhưng người ấy tưởng
tôi dâ nhăng quên bê, và phai;
nhô có chàng nhac đến mòn nhớ
ra, nén mím cười bão tôi :

— Các nhà văn-si đến hay lò
dâng ! Chỉ lâm ban với quyền sách.
và cái but.

Bắt đầu từ đây, tôi sinh ra lò
đang thật. Tay cung uống, cung
ăn, cung thỉnh thoảng trả lời
người thiếu niên, nhưng tâm tri
tôi đê cả ở một gian phòng khách
trong một nếp nhà gác tai tinh ly

Papeteries de l'Indochine

Agent Général exclusif

Caffa-Papiers

72 Rue Richaud 72 — HANOI

TOUS LES PAPIERS

Cours très rapide de

STÉNO DACTYLO

s/place, à domicile, et
par correspondance
par M. KIËU-HUY-KHIN

diplômé de l'IS.F.
et de la C.C.H.
professeur spécialiste de
Sténo à l'Ecole Thang-Long
47, Rue Tiên - Tsin, Hanoï

HỒN

của KHÁI - HƯNG

Ha-dong. Và trong kỵ úc lối, những nhân vật buồi lối hồn ấy dần dần hiện rõ ra : Trinh, ông tham Trinh, người đương ngồi đối diện tôi, hai người bạn cùng bàn giò với Trinh, và vợ Trinh, một người dân bà vào trọc tuột Trinh, nhưng già hơn, già hơn và hình như từng trải cuộc đời hơn nhiều. Da mặt đầy những nếp răn và những nốt tàn hương mà lượt phản khát đáy không lấp kín ; cặp mắt săn đón và cả lè khít xua sáu sầu lâm, nay đã mờ xám như không còn linh thần, tuy hai cái lồng mì vê vòng báu nguyệt và hai cái quặng mài đánh chì den có làm cho nỗi bất lén ; cặp môi dài và mỏng lúc nào cũng như cắn khứt lấy nhau mà cái hình trái tim vẽ đẽ lên bằng son đỏ không che két máu xanh thật có hổ ở bên mép. Đó đều là những tang chứng hàn mướt năm hoan lạc giang hồ. Thực ra, trước khi Ninh đưa tôi đến chơi nhà Trinh, anh đã bảo cho tôi biết rằng, vợ Trinh là một cô vợ láu lùi triều giàu có hàng vạn. Tôi cũng biết vậy thôi, chứ không hỏi cứ kẽm.

Chủ nhân rồi mời chúng tôi chén chè mạn người, tuy vẫn gọi đây là bao pha nước. Vâ khỉ nghe Ninh giới thiệu tôi là một văn sĩ, tác giả mấy cuốn tiểu thuyết thì theo phép xíu thế, chàng cung kính tôi lấy lè bông những câu bình phẩm sáo má có lô chảng biết sẽ hợp với hết các lác phẩm của bá kỵ nhà soạn liêu thuyết nào : « Văn ông viễn gian gàng vê để hiểu lâm ». Rồi chàng tiếp câu tiếng Pháp : « Giản dị vê thành thú ! »

Nhung khung khong de cho ông chàng dài lời, có lẽ vì bà có thói quen hay lán át, bá vê lòn tiếng gọi người nhà bão chúa bài. Tír thi một người bưng ngay khay bài ra đặt lên cái sập gỗ mil đánh xi tron bóng :

— Mọi các ông lầy chỗ.

Vua noi, bà chủ nhà vêo buôn tên sáp, vát véo ngồi xếp bằng chém chén. Rồi tró một cái ghế bao chằng :

— Cậu ngòi dây chằng ngồi liên canh tôi không liên... Các ông ấy ngòi là không lung thi khôn.

Rồi lối, nàng cất tiếng cười vang, lè cho cậu nói pha trò của mình là do cugen lâm. Chiều ý vợ, Trinh cũng có gượng cười theo, và ngoan ngoãn ngồi xuống cái ghế vòi tró.



Hết sáu ván, người vợ yên lặng nở vĩ da lây ra một tờ giấy bạc im đồng và một đồng bạc hảo vót mạnh xuống sáp, co vê cao cò, vi cà hoi vy chong cang chua u.

Sang ván thứ bảy, nàng mở mít cây bài chưng án tốt : Trinh chàng kịp nghĩ ngợi phỏng dánh đẽ mỗi cái. Nàng hám hực ném cây bài văng xuống đất. Trinh vira cúi nhặt vua nó : một minh, nhưng cõi đẽ phản trán với vợ biết nàng giận lâm :

— Hừ swóng kia ! Phòng chờ. Mắt người vợ có vê dù lợn, cặp

mắt mía mai nhìn chòng. Tôi nghĩ thầm : « Ván này mì ơng chàng không ủ thi thực khô sör với ché vờ ! » Quả thực cái báu Trinh đánh ra, đúng vào hố xuyên từ của người ngồi cảnh trên.

Người vợ chẳng thêm nhím bời họa, cùi rap xuống sáp giáng phát lây phản bài của chàng. Rồi nàng vòi vở dùi vêo phần nán :

— Trời ơi ! thế này thì có khô tái không ? Tam vân tôi ăn thấp thành. Mù phỏng dà chò dẹp gi đán cho cam ! Điều đền thể ta hêt nước !

Trinh cười xoa chà then :

— Có phòng thì phải phỏng cho xuống tay, chí !

Cậu ấy ỳ chưng người vợ cho

phai có giời hơn, cho đâu là sự kiên nhẫn đối với một người dân bà lâm điệu. Nhưng kiên nhẫn đến nỗi đẽ họ lảng loan ở trước mặt khách khứa thì còn gì là thể diện nam nhâ nra. Hai người bạn đồng nghiệp kia thi con có thể bao người ta dà quen qđ tình suông sá ẩy rồi, nhưng còn tôi.

Đến lúc ông chồng gai dây tờ pha nước mà bà vợ gat phát mít cầu : « Nô con giờ chia bái l », thì tôi cho sự cau có giàn đà của người dân bà vô giáo dục đã trở nên khinh man. Vâ tôi toàn đứng dậy ra vê ngay.

Bỗng tôi bặt lén cười to tiếng. Người dân bà nhím tôi ngượng nginnamon, vòi lè lùi đỡ mít kip nhún ra rắng tôi là một ông khách lha. Nhưng tôi chắc không i hiên ỷ ngùi thâm kin của cái cười kia : Tôi vòi ngùi nhien chép được biết bao tài liệu cho một câu truyện sáp kẽ nay mai, vây tôi còn muốn gì hơn nữa ? Từ đó, người dân bà lồ mài ngòi bện cạnh tôi, tôi chỉ coi như một nhân vật trong lieu thuyet, như một kiêu mâu đói với nhà hội họa. Vâ tôi châm chú nhận xéi tung cùi chũ, tiếng dâng điệu, tung tiếng cười, câu nói...

— Thu ơi !

Dáp lại câu gọi gai dây của người dân ba, một tiếng adau đáp lại liền.

— Cầm hộp giầu rà dây cho me.

— Vâng.

Một cô gái nhỏ chưng mươi hai tuổi hưng ra một cái hộp bạc, vùa di vùa lâm lết nhin, cù vê rát re kinh hãi. Bỗng cô bé vóp phải đòn dép ngã nán xoáy để vang cái hộp bạc xuống gầm sáp. Người dân bà thét :

— Mắt đê đầu, con chết đâm !

Võ cù hộp của tao rồi còn gi.

Túc thì, kinh ngạc xiết, bao, Trinh đứng phắt dây ư vợ :

— Sao mẹ cù mảng nô thê ?

Lâm cho nô sá l...

Ông chồng nhu nhược ban nay đã trả nén mít người hàng dâng, quâ quyết, với đôi mắt long sòng soc, và cặp môi mím lại trông rất dữ tợn.

GIÁ MỘI ĐỘI TÙ :

3'50 TRỞ LÊN



Giày kiêu mới mua bức 1936 bằng vải thông hơi» di rất mát chân, đẽ và bền hơn các thứ vải thường — Cò trước nhất vê Đồng-dương tại hiệu

VAN - TOAN

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiêu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa dâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

BASTY!!!

Indémaillable.

1p90

Bản hiên mới dệt được chemisette indémaillable bằng par fil mặc rất mát và bền, giá bán mỗi cái : 1p90
Mua buôn có giá riêng đặc biệt. Kinh mời đồng bào chiếu có cho công nghệ nước nhà được mau tiến bộ

Xin viết thư vê hỏi mẫu hàng ở chính hiệu :

CỤ CHUNG
100, RUE DU COTON HANOI

Tôi đã bảo mẹ bao nhiêu lần rằng không được bắt chàng nó làm việc gì hết. Đây là kia thiếu gì mà không sai?

Tôi càng kinh ngạc khi thấy người vợ ngồi im, cái gáy mệt xuông, vỏ vẹ sờ hói. Rồi nàng ôn tồn bảo có bê đuong lè là nhất những miếng trầu miếng cau rơi tung lòi ra đất:

Thôi, em vào trong nhà đi ngủ nhé, để đây chàng no nhất cho. Chồng ngoan, chồng me yêu, đi.

Một lát sau, đâu lại hoan đây. Vì một cây bài bị chồng phỏng, người vợ lại hung hăng mắng nhèo tè, người chồng lại nhìn nhục, ngã im, không cãi nữa lời.

Tôi bén khoán tim hiểu. Và tôi tự nhủ thầm: « Chắc hẳn trong gia đình này có ăn một sự gì bí mật ».

Danh, xong ba hồi, đêm đã khuya. Tan cuộc, tôi mệt quá, thuê xe ra thẳng Hanoi, không kịp hỏi truyện anh Ninh một điều, về sự bí-mật kia.

Thế rồi tôi quên bằng Trinh với người vợ tay của chàng. Còn lại họa chàng mấy câu văn tắt lá pha qua cái chén dung của người đàn bà ngô ngơ ngêo, và người đàn ông phực lòng.

Tình cờ may lặp gặp Trinh ở đây, tôi thầm mong có dịp được hỏi thăm để biết.

Bỗng Trinh đám đám nhìn tôi, và nghiêm trang hỏi bằng một giọng rất lùng:

— Thưa ông, hân ông không tin rằng có linh hồn?

Tôi mỉm cười :

— Vâng, quả thế. Tôi tin chắc chắn rằng nếu có linh hồn thì linh hồn tất phải công xác thật, cùng chết. Chết là hết!

Trinh cười, ngó véc:

— Vì lão đã chắc. Xin ông hãy nghe câu truyện sau đây... Kỵ đì lâm! Vợ tôi chết...

Tôi vội ngắt lời:

— Trời ơi! Bà tham... thưa ông...

Trinh hiểu ngay tôi định nói gì:

— Không phải người ông đã gặp. Vợ trắc tôi kia. Xin nỗi lòng để ông biết rằng vợ chồng chúng tôi không yêu nhau lắm! Lần ấy, nhà tôi bị tiêu sản. Tôi cũng mời đốc từ đèn chửa, thế thôi. Vả tôi cho thế là lâm hé bồn phán rồi,



« Ba hôm sau, vào khoảng hơn mươi một giờ đêm, tôi đương nǎm xem tiều thuyết, lòng bình tĩnh đến nỗi không nhớ rằng nhà có người ốm nặng. Bỗng, nghe có tiếng kêu của phòng. Tôi nhìn ra. Chú Thu bước vào, mèm mèo bảo tôi :

— Mẹ làm sao ấy, cháu ạ?

— Tôi già :

— Làm sao ?

— Mẹ bảo con gọi cháu.

Tôi vứt quyển sách xuống giường và theo cháu Thu sang bên buồng nhà tôi. Thấy nhà tôi giàn im, tôi cầm lấy tay tôi:

— Mẹ sao thế?

« Nghe câu hỏi, nhà tôi chỉ hơi lắc đầu, mắt đăm đăm nhìn thẳng vào mắt tôi. Mấy phút sau, nhà tôi tắt thở. Tôi thương nhà tôi thiết, nhưng tôi hối-hận thi nhiều, vì tôi đoán chừng nhà tôi muốn dõi-dâng lão già mà không kịp.

« Sờ chân tay nhà tôi lạnh toát, bắt mạch không còn, tôi biết rằng không sao cứu được nữa. Bất giác, tôi nức lên khóc như một đứa trẻ. Tôi không rõ lúc đó nhà tôi có còn nghe thấy tiếng khóc lóc tinh thương sót của tôi nữa không, để từ au-ùi một đời thiếu linh-ai sống bên một người chồng lanh-dam, thờ ơ. Nhưng đối với tôi thì

hình như khóc được thế, sự buồn thảm, sự hối-hận cũng theo giọng nỗi mệt mà trôi đi vài phần.

« Tôi kéo chán dập chờ người chết, buông màn xuống và giải cẩn thận vào thành giường, rồi tôi bắc ghế ngồi bên. Chú Thu và cháu Lan thi tôi đã cho sang sang bên buồng tôi rồi. Trong phòng lạnh lẽo chỉ có một người chết với tôi.

« Sau không biết bao nhiêu lâu. Tiếng gáy đã im gáy nứa đêm. Xa xa tiếng cù kêu giòng một. Tôi hơi rờn rờn, đưa mắt nhìn quanh minh.

« Bỗng nghe trong giường có tiếng động, tôi định thân vén màn nhìn vào. Thì thấy mặt người chết từ từ mờ ra. Tôi cố giữ một tiếng kêu kinh hãi, nhưng vẫn không dám ghê gǎn, tay vu vùi cửa màn xuống. Đầu người chết se se gát. Tôi đánh bao cát xuống hố :

— Minh đã tĩnh dậy?

« Nhà tôi lại hơi se se gát. Tôi nhớ đến đêm dõi dâng, liền ghé tai sát vào miệng nhà tôi. Tác thi như lúi thế giờ bên kia cửa lái, mắng tiếng thi thăm nghe mơ hồ, ghé sẹ : « Em Thu... em Lan... cậu cháu... nom... cho tôi... » Rồi ngừng bặt. Trong lúc sốt sắng sà lối dõi với người sắp lúi trán, tôi viên hết mọi lúi天堂 lóng tối thi với nhà tôi ráng hai đứa con sẽ được sung sướng hơn. Ngây me chúng con ở trong trán. Nhà tôi mỉm cười rất nghỉ.

Chờ một lúc không thấy Trinh kẽ tiếp, tôi hỏi :

— Vậy ông cho rằng không phải người chết sống lại, mà chỉ là linh hồn người chết hiện lên để dõi-dâng ông một lần cuối cùng?

— Không phải. Nhưng mỗi lần không giữ lời hứa, thi tôi lại thấy nhà tôi hiện lên.

— Hiện lên?

— Vâng, hiện lên. Chinh hôm đánh tôi tóm, hân ông còn nhớ, lúc cháu Thu ngã, và bị mẹ kế cháu mắng nhiều... tôi cũng thấy hai con mắt nhà tôi hiện ra rõ rệt.

Tôi mỉm cười. Trinh vội nói :

— Ông không tin? Tôi vẫn biết ông không tin. Nhưng tôi thi tôi tin lắm.

Thực ra tôi mỉm cười không phải vì không tin, mà chỉ vì tôi vui hiếu cùi cùi canh-dám trong chốc lát của người chồng như nhược, dẻo hóm đánh lồ tôm hai năm trước. Thi ra linh hồn người vợ chết đã hiện về để bệnh vực chồng và con.

— Thực ra tôi bấy giờ bà Tham...

Trinh ngắt lời :

— Tôi xin ly-dị rồi... Ông vẫn chưa biết? Tôi xin ly-dị vì người ấy sinh ra ác nghiệp, đánh dập các cháu, khô sờ quá.

Tôi nghĩ thầm : « Cố lè lái linh hồn người chết xui giục người chồng ly-dị? »

Khái-Hưng



Mấy cô ở Thái-Binh — Đêm bùa không nên uống rượu, vì lúc không uống cũng dù diếc tai hàng xóm rồi. Nhưng đây chỉ là câu nói dưa: rượu vang (trắng hay đỏ) cũng vắng uống một chút xíu trong bữa cơm cũng không hại gì.

Chị L.A. Hanoi — Da nhón quá thì dùng sà-phòng ít chát dầu. Son tộ môi thít khô hợp với môi chị hơn.

Chị Kh. — Chiều, trước khi đi ngủ, rót một rát kí thi khôi bêch da ngay; Em thường lấy sữa triu (một chút thôi cũng đủ), nhưng đừng gán vào rồi thoa bông lên mặt hai bà lão. Cách ba, bốn ngày lái lâm thể một-dà mìn trông để thương tâm.

Cô Th. — Mái bồng là một bệnh cũng như mủi đờ. Nên hỏi thầy thuốc. Đánh phân khô mủi da.

Có nhiều bạn hỏi chúng tôi cách làm bánh bò, vậy các bạn gáu có ai biết xia báo cho.

RẤT NÊN CHÚ Ý!!!

Len, Dà, Xa - tanh. Nhung và dù các thứ to lúa dết theo lối tôi-tan (1936-1937) mới sang rất nhiều, dè may y-phục phu-nữ và Ấu - y-phục. Vì buôn hàng tận gốc nên bán được giá hạ hơn hết mọi nơi.

Hàng tốt
giá hạ, thật thà

là bá phương-trâm của hiệu:

MAI-DIE
29, PHỐ HÀNG BƯỞNG - HANOI

Chuyện Ta, chuyện Tàu

hai bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện bài bá họ Trung đánh Tàu. Nguyễn-Tử-Riân soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuộn.

Lịch sử Vợ Ba Đề-Thám mua trả giải giang vò cung, Thám nhờ có người vợ này mà nổi tiếng. « Kiết hiết ». Tron bộ dày 96 trang, giá 10.10

24 người anh hùng cứu quốc dày 554 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20
Tú 24 người anh hùng cứu quốc dày 160 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.40

Tiến Hán diễn nghĩa chuyện Bao-Công. Hàng-Vũ hay vò cung, dày 656 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30

Đông-Chu Việt-quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc, dày linh 2000 trang, giá 1p.50

Mua buôn, mua lè, tho, mandat để cho nhà xuất-bán;

Nhà in Nhât-Nam

120 — Phố Hàng Gai — Hanoi

(Có gởi Contre remboursement cước phí khách hàng chịu)

Nếu tôi là bạn gái...

Tiếc mình là bạn gái
Gái đê được May áo và
Đồng giấy QUÂN CHÚA
Bó là câu nói của một bạn trai khi qua nhà:



QUÂN CHÚA

Chuyên đóng giày, làm vỉ
đầm và may y-phục Phu-Nữ

29, HÀNG NGANG HANOI

Truyện một người dân bà góa trẻ tuổi
của Nhất-Linh

(Tiếp theo)



À ăn đợi cho Nhung
trở lại chỗ cũ cầm
kim khâu rồi mới
cái tiếng gọi :

Nhài ơi !

Gọi xong, bà quay lại bảo
Nhung :

— Con Nhài nó đến đây. Mẹ
thấy nó lên tinh dã nám, sáu hôm
nay, bảy giờ nó mới xác mặt đến.

Nhài không dám vào, dừng nép
ở cửa. Bà án quát :

— May lên đây làm gì ?

Nhung ngáp ngừng thưa :

— Bầm, đầu năm con lên hầu
vụ, hầu my con.

— Con này mới học được cái
thoi diêu. Hôm nọ tao vua gấp
mày ở cửa chợ đi với thằng nào ?
Hết, thế mà, nó lên hầu cụ, hầu
mợ... cảm ơn cõ.

Nhung khó chịu, nhưng cố mím
cười rồi nghiêm đầu nhìn ra cửa
bảo Nhài :

— Sao mày không vào quá
trong này cõ hôi.

Nàng thấy Nhài gầy gò xanh
xao, động lòng thương toan hỏi,
thì bà ăn dã gắt :

— Quán này lại chốn chồng đi
theo trai dày thôi. Muốn yên lành
thì về với nó ngay, nếu không
tao gõ bõ mẹ lên lõi cõ về thi
rồi khồng ra gì đâu.

— Bầm cụ, con xin lên trên này
ở hầu cụ.

— Không được. Tao không nuôi
dâu. Mang tiếng cả đến tao, rồi
thẳng chồng mày nó mất vợ, nó
lại trách cả tao đây.

Bà ngọt ngào tiếp theo :

— Thời biêt diêu thi vè với
chồng con cho phái đạo vợ chồng.
Đừng học cái thời láng loán nứa.
làng nứa người ta cười cho.
Chúng mày tưởng con nhà hả
tru thi không cần gì cả sao. Người
sang thi tiếng nhón, người hèn
thi tiếng nhỏ, nhưng ở đời ai
không có danh tiếng của mình,
ai không có liêm sỉ.

Nhung vờ châm chüz đưa mũi
kim. Nàng lưỡng lự; không mảng
thi sợ ra vẻ bệnh Nhài, mà mảng

thi nàng ngượng, sợ sau này
không khác gì Nhài. Nghe tiếng
sự sít khóc, Nhung ngừng lèn.
Nhài vira lấy vát áo lau nước mắt
vừa nói :

— Cụ không thương cho con
ở trên này hầu hạ, con về nó
đến chét con mắt.

— Nó đánh là phải lâm. Con
kêu ca gì. May thi còn, chét nếu
mày không chứa hán cái tình đì
thòi của mày đi. Tao còn là gi
tình mày... Rõ thật ở bao nhiêu
năm với chủ mà không học được
mày may tinh nết của chủ...

vừa khóc vừa kẽ kẽ :

— Bầm cụ, cụ ở xa không rõ,
không có một ngày nào là nó
không lôi con ra nó đánh. Con
đã hết sức chét... hồi năm ngoái,
sắp đến ngày ở cù, vì nó đã con
hai cái vào bụng nên con bỗn mặt
dứt bẽ. Con vẫn phải cần rằng
chú, nhưng trong những lúc con
ôm, nó cũng chưa tha...

Nhung kêu lên một tiếng to.
nghe ngào tiếp theo :

— Con không hiểu làm sao con
lại gặp phải cái sự phản như thế.
Nhung nghe truyện tức quá,

biết thường, một dâng giữ gìn
để nén bằng một cách vô nhân
dạo.

Nhung thấy bà án chỉ để ý đến
việc Nhài làm xấu tiếng nhà
chồng, mà không hề mấy may
tử tôi về lỗi dạy vợ tàn nhẫn của
chồng Nhài.

Lịch ở phòng đèn bướm sang.
Chàng đã nghe rõ dẫu dưới
câu truyện nên nói luôn với bà
án :

— Thưa me, con tưởng cứ cho
con Nhài ở đây rồi gọi chồng nó
lên bảo cho chồng nó biết. Thủ
chúng nó bỗn nhau còn hơn để
chồng hành hạ, đánh dập vợ
như vậy.

Nhung thấy câu nói của Lịch
rất hợp với ý nghĩ của mình.
Nàng cũng vui mừng khuyên bà
án như vậy, nhưng không dám
nói ra.

— Thủ rằng Nhài bỏ chồng, con
hơn. Không thè vì một cái tiếng
xuống, bắt một người đàn bà
chịu đau khổ một cách khổn nạn
như vậy.

Lúc nghĩ thế, Nhung không
ngờ rằng trong lòng nàng mới
này ra một quan niệm mới: đặt
nhàn-dạo lên trên luân-thường.

Nàng cũng vì một cái tiếng hão
huyền mà phải chịu bao nhiêu
sự đau khổ. Song những nỗi đau
khô về tinh thần của nàng không
rõ rệt bằng những nỗi đau khổ
về xác thịt của Nhài.

Lần lú nàng muốn bà án ăn
ở ác với nàng, chửi mắng nàng
để nàng có cái cõi đích đáng để
nhà di lấy Nghĩa mà vẫn giữ
được chọn vẹn cái danh tiếng ấy.

Sáng ngày, Nhung thấy Nghĩa
rực rịch đi. Mấy đứa trẻ con ông
Hai không học ở nhà nữa, thi
việc Nghĩa đi là một việc rất tự
nhiên. Nhung sợ mình lộ vẻ căm
động để mọi người nghĩ ngờ,
nên từ sáng nàng đem kim chỉ
ngồi khâu không ngưng tay. Mấy
lần nàng đã phải cõi nén môi
khỏi xà nước mắt. Từ hôm tết,
nàng đã cõi ý lành không muốn
gặp Nghĩa nữa, vì nàng chưa định
được cách xử trí ra sao. Tuy



buồn, nhưng nàng vẫn thăm mong Nghĩa đi khỏi nhà này, sớm ngày nào hay ngày ấy.

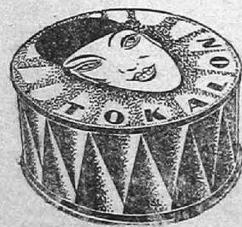
Nhưng lời bà ăn mắng Nhài vira rồi lại làm cho nàng biết rõ rằng nàng không thể nào bỏ đi theo Nghĩa được. Nàng danh chịu buồn khổ ít lâu, rồi có ngày nàng sẽ quên đi : tiếng thơm của nàng, của nhà chồng nàng của cha mẹ chàng sẽ được toàn vẹn. Nàng cũng sẽ được yên thản. Nàng đã em á trong lòng, tự hỏi :

— Không biết có được như thế mãi không ?

Nhung nghe lên nhìn Lịch rồi căi tiếng nói mấy câu lòn sòn mắng Nhài. Nàng không nhớ rõ nói những gì, nàng chỉ biết những tiếng lảng lo, dĩ thoa nhắc đi nhắc lại hai, ba lần, mà mỗi lần nhắc đến, nàng lại thấy nguyệt mâm. Thật ra nàng chỉ cốt dùng những tiếng đó để minh tự mắng

DÙNG PHẨM MỚI THAY ĐỔI CÁCH LÀ THƯỜNG

Các bà lịch sự ở thành Ba-Lê mới bày ra một cách mới. Các bà ấy đã tìm ra một thứ phẩn có thể làm màu da như nhung quả đào suốt ngày mà không bóng.



Cốt yếu là cách làm cho một thứ phẩn rất nhõ bột, dày kỹ ba lán-xong rồi trộn phẩn ấy với *a double mousse de crème*. Cách ấy là kết quả bao nhiêu cuộc thi nghiệm của các nhà hóa học Pháp, bây giờ **TOKALON** đã làm theo được. Như phẩn **TOKALON** các cô sẽ không có mùi hôi và màu da nhang qua. Phản ấy sẽ làm cho màu da các cô sáng sủa và đẹp đẽ mà không bóng, trong tám giờ. Gió mưa hoặc mồ hôi cũng không có thể làm cho da hỏng nếu các cô dùng phẩn **TOKALON**. Phản ấy làm cho da mặt đẹp như cánh hoa hồng. Các cô sẽ thấy vẻ đẹp tăng lên bội phần. Các cô nên mua phẩn **TOKALON** — không tăng giá dù rằng cách làm phẩn mới rất tốt cho chúng tôi.

Bạn lý : F. MARON A. ROCHAT & Cie
45-47 Boulevard Gambetta Hanoi

mình và giữ gìn mình trước, khỏi bị ỉa lỏng về sau. Nàng cho rằng khi đã mang một người khác là dĩ thoa thì không thể nào mình lại vướng vào cái tội xấu ấy nữa.

Bà ăn nghe con dâu nói, mừng rỡ vô cùng. Bà thấy những lời của Nghĩa rất chân thật, chân thật đến nỗi làm cho bà ngọt ngo khôn biết có phải. Nhung gian-diu với Nghĩa thực không. Cố lê-mingo giao thừa bà đã trông lâm bay bị một sự tình cờ đánh lừa : ngoài hai cái bóng đèn ở trong vườn ra, bà không có một tang chứng nào chắc chắn để buộc tội con dâu. Bà động lòng thương Nghĩa có lẽ bị mất chỗ làm oan, nhưng bà cho là một việc bắt buộc phải thế để phòng xa.

Nhung mắng Nhài xong, thu rỗ khâu rồi ve phông khóa cửa lại. Nàng nghe gió muôn khóc, môi mệt ngồi trống tay xuống bàn nhìn ra cửa sổ. Đôi môi nàng hé mở như để dồn lấy sự đau đớn và mất nàng bị nước mắt tra ra làm mờ dần dần...

Nàng cầm khăn tay vira chán lèn mắt vira làm bầm :

— Khóc lại dò cả mắt, ai biết thi guy...

Nhung thấy lau không xuể, đánh dè mặc cho nước mắt giọt trên giọt kia chảy ròng ròng trên má.

Ngay lúc đó, ngoài nhà có tiếng bà ám nói :

— Ông già hay ở lại ít lâu da. Khi nào tìm được chỗ làm chỗ chán hãy di.

Tiếng Nghĩa đáp lại :

— Thưa cụ, con có người anh em mách cho một việc trên mỏ Tinh-túc ở Cao bằng.

— Xa thế, trên ấy nước độc lắm đấy.

— Thưa cụ, con cũng không chắc đùi. May ra có thể tìm được việc làm ngoài tỉnh.

Yên lặng một lát có tiếng Nghĩa tiếp theo :

— Hôm nào tìm được công việc yên ổn, con xin lại hầu cụ.

Nhung thấy Nghĩa đứng lại nói chuyện với Lịch lâu lắm. Nàng nghĩ :

— Chắc Nghĩa lẩn khẩn ở lại đợi ta ra.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

LUYỆN - TIẾP

Architectes

N° 42, BORGNI DESBORDES
HANOI

TÔI TẮM !

BÙN LÀ Y

của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo)



Ôm nay cháu thấy
ông phải nghĩ
nhieu rồi mới vê,
nên nết bút nhiều
chỗ tài tình.

Tiếng nói làm Doãn giật mình
nhìn lên, ngạc nhiên.

Người con trai rõ mặt ngày nào
cũng ra xem vê, để đứng đây
lúc nào chàng không biết. Doãn
mim cười vì thấy có người vô
công dồi nghề đến nỗi ra đứng
hang giò quen cả môi chân dè
xem vê một bức tranh mà
không tài nào hiểu được vẻ đẹp.
Người rõ mặt thấy Doãn mim
cười, ý hân cho là Doãn biếu
đồng tính, liền nói tiếp :

— Đứa bé chưa có mắt, con
chắc ông còn đợi vi chưa phải
giờ điềm nhơn.

Doãn không thể nhịn cười
được :

— Bác này cũng khá dãy. Biết
xem tranh. Chắc bác có học chữ
nho.

Người rõ mặt lộ vẻ sung sướng,
dáp :

— Bầm không, cháu theo dõi
chữ tây. Cháu dỗ tốt nghiệp được
ba năm nay...

— Dễ thường trong làng chỉ có
bác dò vê tây học đấy nỉ ?

— Bầm vàng...trú nhà cụ lớn ra.

Doãn mim cười ngầm nghĩ :

— Thế là trong làng có hai nhà
thông thái, thi một nhà bài vè,
còn một nhà bài xanh vè.

Doãn đứng dậy gấp ghes và già
về lại. Người rõ mặt nói :

— Cháu cũng phải ra dinh họp
việc làng.

— Bán việc gi đầy ?

— Bầm, bán việc sửa lại đường
làng và đào cái giếng. Mãi hôm

Cours particulier de FRANÇAIS et de MATHÉMATIQUES

Préparation intensive au CEPEFI et aux concours d'admission aux différents établissements d'EPS

MÉTHODE RATIONNELLE

FRAIS D'ÉTUDES

Classe de préparation au CEPEFI 2p00

Concours d'admission 2p50

Pour tout renseignement s'adresser à

M. TRƯƠNG - XUÂN - BÂY
79, Rue du Charbon — Hanoi
(à l'étage)

nay mới mời được thầy địa lý về
tim chở dào cho khởi động.

Đoán lững thingo xách tranh và
giá vê theo con đường lầy bùn
trở về nhà, tri vắn quanh quần
nhig đến anh chàng tây học rõ
mặt. Chàng lầm bầm :

— Không hiểu cái học của anh
chàng dùng để làm gì ?

Chàng không ngờ hoàn cảnh
thay đổi người ta man như
vày ; chàng không thể nào tưởng
tượng được rằng một cậu học trò
lớp nhất mới sau có ba năm đã
biến thành một anh kỹ mục, dở
dầu, ngũ tinh hình như cùi dòi
chưa cẩn cuồn cuộn sacho giờ.
Doãn khó chịu vì chàng không
thể rời bỏ được cái cảm-trông vô
ly rằng anh chàng rõ mặt dòi
cái bóng của chàng in trong một
chiếc gương đe nhìn vào đấy
chàng sẽ nhận thấy rõ hình dáng
chàng. Doãn cũng thấy cái học
của mình vô dụng như cái học
của người kia ; gác một bên baq
nhieu cái biếu, dẫm dưới mè man
với nghệ-thuật đe lấy một cái
khoai chát hép, ich ký vê tinh
thần, chàng thấy chàng cũng
không khác gì cậu học trò vò tăm
kia, cù ngay không biết làm gì, ra
đứng xem vê tranh dè mua vui
cho qua thi giờ.

Đoán buồn bã là thường. Chàng
rẽ vào nghỉ trong một cái quán,
đặt bức tranh ở góc tường, và
đứng lui ra xa ngắm lại. Chàng thấy
những cầu mây hóng hết, lắc đầu
chán nản.

Nhung chính cái cháu về nghệ
thuật ấy đã an-ủi Doãn trong lúc
bản khoán ; lòng ich-kỷ bao giờ
cứng mạnh, xui chàng bo giò
lấy cái thú vê là cái thú độc nhất
của đời chàng. Doãn vẫn như

Thuốc lào CÔ - AM O HAI-DƯƠNG

ngon có tiếng
ai cũng biết.

NU'Ó'C ĐÔNG

và NHẤT-LINH



không muốn nhận có sự thay đổi đương nào động trong tâm hồn nén tim cõi giáng giải cái bức rứt của mình:

— Minh chán nản không yên tâm, có lẽ vì dù này mình về không ra hồn, hóng lòn.

III

Biết là có phiên cho Đoan dậy sớm ra ngồi ở hàng nước dẫu làng dẽdon những người gồng gánh di qua. Chàng cà lẩy dáng điệu một bọn người gình hàng, vì chàng đường làm giữ một bức bình phong son vẽ ảnh cho nhà quê.

Đoan vẽ dẽ mồi cát mà vẫn còn muốn vẽ nữa. Giờ cuồn sôtay xem lại, chàng thấy, nhiều dáng rất linh động. Nhưng chàng vẫn nhận thấy nó sai hanh thực; người ở trong giấy đẹp lè, sạch sẽ khác xa những người hật xấu xí, bẩn thỉu, tiêu tụi đê qua trước mặt chàng từ sáng tết giờ. Thấy một bọn người dingang, Đoan lại cảm dầu phác hè; mê mải với những hình những nét hoạt động trước mắt. Lần lại quên được một lúc không nghĩ ngơi lôi thôi.

Thấy vẽ tranh hỏng mãi, Đoan đã hai tháng nay ở li trong ường vẽ, làm mấy bức bình phong bằng sơn An-nam. Từ việc tó éi vẽ trên gỗ, bôi son, rắc vàng dến việc ngồi mài son cho lèn tróc, nhất nhất chàng đều làm lú, cả. Chàng không muốn bắt ciroc nhiều họa-si khác để thợ làm thay mình: chàng cho thà là mua pháo mượn người dốt. Kì-

chỉ cốt lấy thích cho mình, nên có một người nhà giàu đã trả lời bốn trăm bạc một bức bình phong nhỏ mà chàng còn ngắn ngai chưa báu. Những cái cõi chính khiến chàng không muôn bán là lại chàng thấy người nhà giàu không biếu một tí gì về mỹ-thuật, mua bức tranh son đó chỉ cốt để khoe sang với mọi người. Chàng không muốn bức son của chàng dùng vào việc đó.

Đoan cầm bát chè tươi uống một hớp rồi mìn cười chua chát. Vẽ tranh cho bọn giàu, chàng thấy chàng không khác gì những người họ ngày xưa hết lòng hết sức ngồi trạm rất công phu tì mi những dầu ròng cánh phượng chí cốt làm đẹp mắt các bậc vua chúa, cõi thần phản khốn khó của minh thi không bao giờ nghỉ tối, không bao giờ tìm cách làm cho đời mình đẹp dẽ hơn lên.

Nhung Đoan cho minh hon bạn the ngày xưa vì chàng có học, chàng hiếu. Nghĩ đến đó, Đoan lèn bầm:

— Căn gi hiếu mới không hiếu, chỉ biết rằng công việc của minh giống hết công việc của họ. Họ vi thích làm đẹp mắt người trên, cõi minh thi vi lòng thích nghệ thuật, cái thích có khác nghĩa, nhưng công việc thi cũng ngu muội như nhau.

Bên vẽ dường, một người ăn mày vừa ngồi sờn vừa lè chán đi, miệng suýt soa kêu khóc. Trong dáng dấp hay hay, có vẻ đặc biêt an-nam. Đoan toan phác hè cho an-nam, Đoan toan phác hè cho an-nam, Đoan không che lấp được.

— Kia, bác Trạch.

Người dân bà sung sướng lô ra mặt, đáp:

— Quan còn nhớ tên tôi kia à?

Đã nhiều lần rồi, Đoan gặp người dân bà láng giềng nghèo của chàng ngày trước, nhưng cõi lần này là chàng dẽ ý và nhớ lại tên. Chàng bảo người dân bà vào ngồi ở hàng nước và hỏi xa gần, nhắc đến những truyện ngày xưa. Có lúc cảm-dộng, chàng tự hỏi:

— Sao lại chỉ có mình là dời khác trước?

Chàng hối hận rằng vì nhớ có bà thương dem về làm con nuôi, chàng đã một mình trốn tránh được cái đời nghèo khổ mà đáng lẽ chàng phải sống. Nhờ có tri thức minh, cậu bé mồ côi cha mẹ mặc quần nau áo vải dan lò dem ra chợ bán để khỏi chết đói, may đã trở nên một người có học thức, sống một đời sung sướng sang trọng.

Ngoài dời, cảnh người dân bà bạn của mẹ chàng, nén mặt tiêu tụi, quần áo rách rưới, trong lão nhiêu năm vật vã vẫn kèo dài cái đời dõi khò khò, nghĩ đến cảnh đời không đáng sống của mẹ chàng ngày trước, sau hết thấy những người quanh chàng. Đoan thấy lâm bồn run động, rao rực về một mối thương man mác. Trong phút đó, chàng đã nhận thấy rõ rệt cái trống ghê gớm của đời chàng mà lòng yêu nghệ thuật dầu dàm duỗi đèn dầu cũng sao không che lấp được.

(Còn nữa)

TOYAHICO KAGAWA

Tiếp theo trang 29
10 vạn người thiệt mạng, biến bao lăng và thành phố bị hủy hoại.

Kagawa, tōe lèn

bắc thánh sống

Chinh Kagawa đã tổ chức trong khán kùn những công cuộc cứu giúp và xây dựng lớn lao. Không đầy hai năm, ông miến trú được bài nghìn triệu quan đem dùng vào việc kiến thiết những nơi bị tan hủy và việc vệ sinh trong các thành lũy lớn (phá bỏ những khu như khu Shinkawa di).

Sau thành phố lớn nước Nhật: Tokio, Osaka, Yokohama, Kobe, Kyoto và Nagoya đều có hàng « nhà rẽ tiễn » hợp thời, hợp vệ sinh, nhờ thế mà người ta có thể phả không còn một dấu vết những phố cũ nghèo, bẩn, nơi sản xuất ra bệnh tật và trộm cướp giết người. Vả lại, theo ý Kagawa, một « chức vụ xã-hội » thành lập ở Nhật, và giữ trách nhiệm của các bộ Lao-dong và Cứu-té, bảo hiem xã-hội vẫn vẫn. Chức vụ ấy ở dưới quyền giám đốc của Kagawa. Kagawa không nhận đồng cấp vì cư tiễn ban sách của ông, ông đã cho là quá đủ số chi dung, đến nỗi ông dem bốn phần trăm ra giúp các công cuộc xã-hội mà ông tha thiết.

Bây giờ thấy trong công giới bao nhiêu sự có thể thực hành được đã làm xong cả rồi, Toyahiko Kagawa lại quay về nông giới và những tiêu dien chủ: tình cảnh họ dâng lõi ngai không biết chừng nào. Thực vậy, dân số ở thôn quê quá đông (7.000 dân trong 1.000 thửa vuông, ở Bi-dông dân nhất châu Âu có 300) làm cho vấn-đề canh nông trở nên khốc nra. Ruộng, vườn cho thuê giá cao đến nỗi người cày rẽ thường nộp cho chủ ruộng tới 70 phần trăm tiền lợi tức. Ở đây Kagawa cũng công kích bài trừ những sự sờ hù lòn bằng cách thiết lập nông đoàn để mở trại thảo-áp điều lệ về việc trung thuỷ ruộng, góp vốn nhau lại mua máy móc, khi cu và phân bón, một mặt để bán thoc. Cách tổ chức những nông nghiệp ngân hàng nếu chu đáo hơn, tất thê nào cũng cứu vãn được tình cảnh khốn khích.

Nước Nhật-bản không thể sản xuất được một người như Kagawa nữa. Về hết các phẩm vi: iết thuyết, triết lý, cải cách, ảnh hưởng của ông cũng sâu xa và sự hành động cùng vĩ đại, tuy bao giờ cũng em-dèm không bạo động. Nước Nhật bản kinh thờ ông như một ông thành ya coi công trình của ông như có nhiều phép thánh thần. Thực ra, một người già mù lít như ông mà lại trông xa về tương lai hơn một người sáng, một người phâ hủy nỗi hết các vết tích thời phong kiếp dem sự sờ chục xã-hội thời nay thay vào, thời người úy không là bậc thánh cũng là một bậc à thánh.

National Tribune
Copenhagen

CHO TIỀN VIỆC TIẾP
KHÁCH TỪ NAY

Phòng C. P. A.
COMPTOIR DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE

Tất cả các bạn muốn đăng
quảng cáo, hay giao-dịch mọi
việc về quảng cáo xin đến

Salon de coiffure TRAC

86 Hàng Gai Hanoi thương lượng vi
M. NGUYỄN-TRỌNG-TRAC directeur

C.P.A.

tùc nǎo cung sǎn sàng tiếp các bạn ở đó.

VIÊN-DÒNG

TỔN TÍCH HỘI

Câu Hội tr - bắn SEQUANAISE thành Ba-là lập năm
Công ty và danh hiệu vốn 4.000.000 phat-tung, nỗi phần tư đã góp rời
Công ty hành động theo chí-đu ngày 12 tháng 12 năm 1916
Bằng-bé Nanoi s 418

Mùa tiền lùu - trú (Tỉnh) 724.480\$92 cho người đã góp,

Giúp NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI số 32, Phố Paul-Bert. — Giày nói số 892
Số Quản lý & SAIGON số 64, đường Charnier. — Véay nói số 21.825

Bảng xô số hoàn tiền về tháng September 1936

Mỗi ngày thứ ba 29 SEPTEMBER 1936 hời chín giờ sáng
tại số Quản lý ở số 64, đường Charner SAIGON do ông René Prieur
xuất công bằng-hộ-chữ-tọa :

ông ISMAEL, Buôn bán và ông CHAU-BINH, ông kinh-nghệ dy-tọa.

Những số Danh sách các người trúng số Số tiền hoa lai

Lần mở thử nhất: hoán vòn bộ phân	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
8.875 Phiếu này sán bô ở SA.GON.		
45.785 M. LE-NGUYEN-XUYEN, Chính-hội lang Bich-Son Ninh-Binh (Phiếu 2008).	1.000\$00	
Lần mở thử ba: hoán nguyên vốn	287\$00	
13.949 M. NGUYEN TU-BINH, Rue F. Blech, Ph. Hoa Giadin. P.U.	1.465.00	
27.865 M. EUGENE MAZEL, Camin le Per le Bé Hanoi	200.00	
28.249 Mille LE-THI-HAI, buôn bán Tân-phu Trung, Sedec		
40.636 M. BAO-VAN-TAM, Giao-hợp ở Truong-Kien-Phong Viên, Ninhbinh	200.00	
44.589 M. TRAN VAN-THIEN, chén-e đap ở Cu-Chi Giadin	200.00	
48.136 M. YOUNG NGUYEN, buôn bán, 33 Rue Vannier, Cholon	500.00	
49.055 M. CHAN-VAN-YEUNG, Chánh-tông Bao-Loc, Bentre	1.000.00	
52.352 Phiếu này chưa phát hành.		
Lần mở thử ba: khôi phái gói lèp tháng		
Những người có tên sau này trúng số được linh phiêu miễn trả tri giá kẽ ở cột thứ nhất, có thể bán tại ngày theo giá tên kẽ ở cột thứ hai.		
5.155/3 M. TONG DUC-THA, Làng Phanh Giang, Phenn.	200\$	115.500
5.155/4 M. UU-IM, Ca lycopé ở Duc-Hoa, Cholon	200	115.50
5.155/5 M. CHUNG-VAN-BAI, 27 Rue Vannier, Saigon	200	115.50
19.875 Mme HO-THI-RA, 29 Rue du Marché, Vinh	200	115.50
24.812 M. Jean MARON, Hotel de France, Haiphong	200	65.50
27.458 M. TRAN-CAU, Thủ-thuộc-tỉnh nhà thương Tourse.	200	115.50
34.696 M. NGUYEN-VU-THE, Quận-Bắc Viên Myklong, Saigon	1.000	550.00
40.723 M. DANG-VAN-CHINH, Số hoa ca, Vinh	200	115.50
44.826 M. LINH, Buôn bán, 1 Rue Eustache, Quangyien.	200	115.50
45.156 M. TRAN-THI-HEEP, Nhà máy xi măng Bám-Dòng, Thanhhoa	200	115.50
48.836 Mille VO-THI-LANG, Ed. Galliéni, Saigon	200	115.50
52.688 Phiếu này chưa phát hành.		

Những ký xô số định vào ngày thứ ba 30 October 1936 bởi 9 giờ
sáng tại số Tông-Cục ở số 38 phố Paul-Bert, HANOI

hỏi cẩn nhiệt người đại-ly có đảm-bảo chắc chắn

Lê chung về việc mua báo

Lê chung để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc, và nhà
báo đã xý ra nhiều lần trong việc đổi và trả tiền).

Xin nhớ rằn, báo giả cũng vậy, nhà báo nhận thư mua báo mà
không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi.

Ai sập hết báo, nhà báo sẽ có giấy báo trả báo lại, nếu đến báo mà
không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm báo.

N. N.

Imprimerie Thuy-Ky — Hanoi

100 PHẦN 100

Cách chữa lậu trong 24 giờ

Kinh niên trong 2, 3 tuần

Nhận chữa khoán từ 3p.00

Muốn ai cũng biết đến một thứ thuốc công hiệu nhất, khỏi rút
hắn, không lắn với thứ thuốc khác có hại, làm cho bệnh nhân tiền
mất tật mang — nên chúng tôi đã án hàng 30.000 quyển sách nói về
cách chữa bệnh phong tính và bệnh của phụ nữ. Phần đông bệnh
nhân đã theo phương pháp đó, đều khỏi một cách chắc chắn, viết
thư gửi về cảm ơn và khuyến khích, chúng tôi xin ghi lòng và lúc
nào cũng phản ánh nghiên cứu thêm (xin miễn viết thư riêng).

Bệnh Lậu đương thời ký phát: buốt, ra mủ, nồng đến đâu chẳng
nữa, chỉ một lọ thuốc số 58 giá 0 p.50 là khỏi hẳn,

Nọc chưa hết, nước tiểu có vẫn (filameng), thỉnh thoảng ra tí mủ
nhồi ngứa trong đường tiểu tiện, ăn của độc, hoặc làm việc nhoc,
bệnh như lai phát — người thận kém lai đau lưng, mỏi xương nứa.
Bệnh Giang-mai còn lại: giật thịt, thỉnh thoảng nói châm đỗ như
muỗi đốt, dùng thuốc số 63 — 1 p. 50 một hộp sẽ khỏi rút nọc.

Nhận chữa khoán từ 3p.00. Lần đầu, ai dùng thuốc, thân hành
đến nơi sẽ biếu một hận. Ông gửi về 0 p. 20 timbre trước phí, sẽ
gửi thuốc đến tận nơi. Khắp các tỉnh đều có đại-ly.

BINH-HU'NG 67 PHỐ CỦA NAM HANOI

BAILY: Tiết-ich Thái-binh, Phuc-hưng-long Camphamine, Mai-
linh Haiphong, Đàm-v-Páp Ký-lia, Phú-lương Sontay.

Hoa-liệu trù-căn

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh át khó chữa cho rút
nọc được, phần nhiều hay còn lai nhai mài, hoặc khi thức khuya
rượu say, sảng dậy còn ti mủ ở đầu quy, di tì ra rái già, nước tiểu
khí vàng khi vẫn dục. Hoặc rực xương đau lung ráy rát rất thit, ấy
là nọc bệnh họa liều đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào
thực hay dể lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho thận
thận khỏe lại, thi không bao giờ khỏi rút nọc được, thứ thuốc này chỉ
để chữa những người đã thành kinh niên ẩy-nêu ai đã uống đủ các
thuốc khác mà chưa khỏi, thi thử uống huoc này xem thi biết;

nhé chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1 p. uống
lầm bốn ngày. Đàn bà chữa uốn lây cũng được.



Hải-sâm kiệt-thận

Ché tuyển bằng Hải cầu thận và sâm Cao-l, và các vị thuốc rất tốt,
luyện một cách riêng thành một thứ thuốc át bò và rất mạnh, mạnh
hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, đê chuyê chữa những người mắc
bệnh đương hư (liết dương) phong sự két, tình khi loang cùng là
mộng tinh di tinh, lánh tình, cùng đán bâudung khí hư tòn thênh
ra khi bâudong treo, người dân gầy yếu tanh xao, rồi không thai
nghen được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tinh,
uống phải nhiều thuốc công phát hàn lung quá, mà thành những
bệnh két trên, uống đến thuốc này đều kêt hết thay, chỉ uống hết
một vài hộp đã thấy kiến hiệu là lồng. Xí hộp Ip. uống làm 5 ngày.

KIM-HUNG DƯỢC-PHONG

81, ROUTE DE HUÉ (BÊN CAH CHO HÔM) HANOI

Le Gérant Nguyễn-Tường-Tam